

Trong Lũy Tre Xanh

Toan Ánh · 1944

BnF, département Littérature et art, 16-INDOCH-962

Bản số hóa: Thư viện Quốc gia Pháp (Gallica)

<https://gallica.bnf.fr/ark:/12148/bpt6k42426588>

Bản chữ chưa hiệu đính. Bản này do máy nhận dạng (OCR) tạo ra từ bản scan của Thư viện Quốc gia Pháp. Sách in những năm 1940 theo chính tả cũ, nên kết quả nhận dạng còn nhiều lỗi. Bản scan gốc mới là bản chuẩn.

Indock TOAN ANH DEPET LERAL •INDEENMEO trong lũy tre xanh
Mys.ay HÀN-MẶC TRONG LŨY TRE XANH en-date Permis
d'imprimer n' le service du 1er-7-44 délivré par local de l' 1. P. P. du
Tonkia TOÀN ÁNH DEPOT LEOAL TRONG LUY TRE XANH TẬP
TRUYỆN NGẮN Nhà xuất bản HÀN-MẶC 26, Phố Hàng Quạt -
Hanoi Tập truyện ngắn Trong lũy tre • xanh của Toan Ánh do «
Hàn- Mặc » xuất bản in lần thứ nhất.

N ngoài những bản thường có in 2 bản Vergé baroque crème đánh
dấu T. A và N. N. T., 10 bản blanc art đánh số từ 1 đến 10, những
bản sách này đều có chữ ký của tác. giả Bản số SENEUE Mấy lời giới
thiệu It lâu nay ta có một phong trào về sự cải cách hương thôn đề
nâng cao đời sống của dân quê. Muốn cải cách hương thôn, phải
hiểu tinh thể ở hương thôn. Muốn nâng cao đời sống của dân quê,
phải xét „cách" sinh hoạt của họ và phải biết ít nhiều về tâm lý họ.

Muốn chữa một bệnh phải tìm căn nguyên của bệnh ; muốn cho
dân quê được xướng phải biết họ khô, nhất là phải biết họ khô vì
đâu. vì cách tổ chức của xã hội dân quê, vì hoàn cảnh, hay vì
những. tục hư xấu Đây là những bởi một phần đã đăng báo, viết
theo lối tiêu thuyết của ông Toan Ánh..Ông là một người nhà quê
đã sống và đã chín khả ở thôn quê.

Ông sở phân Fích - những điều, ông trải đã chịu và gắng trình bày
những sự cùn của các ông tổng lý kỳ mục, những sự áp bức của kẻ
giàu có quyền thế, những cuộc sống tí mị vật chất của bọn ngu
dân; những cái ham muốn của họ, những điều bất công, mà họ
phải chịu đựng và cả những thói hư tật xấu mà họ có.

Chúng tôi cho ra lập sách này chỉ mong những điều ghi chép của ông Toan-Ánh sẽ có ích đôi chút cho những ai muốn hiểu đời sống nơi dân quê và quan tâm đến bùn lầy nước đọng.

Nhà xuất bản Ban-mặc CHUỘC ÁO ỦA thấy chồng về đến ngõ chị cả Tèo đã hỏi:

- Thế nào, bố nó có lấy được về không ?

Anh cả Tèo trả lời vợ một cách thất vọng - Nó không cho chuộc. Nó bảo nó bán mười hai đồng rồi. . - Nó bán mười hai đồng ? Sao quân nó sắp mặt thế ?

Chịgã hỏi rồn chồng luôn hai câu. Rồi tức bực chị đặt con bé đang bú xuống đất; gọi cái Tỳ :

TRONG: LŨY TRE XANH - Tỳ mày lên bế em đây để tao đến tao chửi cho vợ chồng thẳng cai Xương một mẻ:! Cái áo dạ người ta cầm có năm đồng bạc, bây giờ chuộc thành chín đồng mà nó còn không cho chuộc ! Nó lại lật mặt như thể đượcà! Ăn lãi một đồng bạc một tháng một bào chứ còn đòi ăn bao nhiêu nữa. Năm đồng bạc, cầm trong tám tháng thì thành chín đồng, nó còn không cho người ta chuộc. Đề cái gài này đến cho nó một mẻ, xem nó có phải tòi cái áo ra-không.

Cái Tỳ con đang được bú, bỗng bị giăng ra, đặt, xuống đặt, thét lên khóc. Cái Tỳ nhón còn chệnh chàng ở nhà dưới chưa kịp lên bế em, thì mẹ nó đã quát:

- Khóc cái gì ? Con Tỳ nhón đâu, không ra mà sách nó đi đâu thì sách, đề ,oe mãi tao lại vắn cổ nó đi bây giờ.

Cái Tỳ nhón lật đặt ở nhà dưới lên, bẻ vội lấy em, rồi lếch thêch mạng nó đi, mặc con bé còn choa choả khóc. Nó CHUỐC ÁO vẫn khóc như thể là thường. Chị nó ngầy mà mẹ nó xưa cũng vậy, những lúc bực mình thì chỉ có khóc chán lại ản thôi. Và lại đã có đứa nào khóc mà đến chết được đâu.

Thấy con khóc, anh cả Tèo bảo vợ :

-Thì con nó còn khỏe, hãy bẻ nó một tý đã nào. Muốn đi đâu thì hãy khoan việc gì mà vội vàng thế.

Trong lúc ở nhà dưới vắng vắng tiếng con Tỳ nhón rưng : " ới hời, ới hời > lẫn vào tiếng khóc của con Tỳ con thì chị cả Tèo ở nhà trên quát lại chồng:

- Khoan đã để mà mất áo à l Cái đồ bố con anh chỉ được cái ăn hại thôi. Bỏ thì tự nhiên đem cái áo dạ như thế cầm lấy năm đồng bạc, đề bây giờ mang chín đồng chuộc lại phải về không. Còn con thì lên sáu rồi chứ bẻ bồng gì mà không giỡn nời em. Chỉ có ăn, ảo thì bao nhiêu cũng vừa.

Anh cả Tèo bực mình lắm. Anh muốn TRONG LŨY TRỀ XANE tát vợ mấy cái cho nó im mồm, cho nó chừa cái thói hỗn Nhưng nghĩ cho kỹ anh thấy ra cũng là lỗi -tại mình. Chỉ vì ham canh chắn, mà đến bồi mất áo, bây giờ vợ pò nói cũng phải.Tát nó rồi nó bù lụ, bù loa, nó kẻ con cà con kẻ ra càng thêm xếu với bàng xóm. Chào!

Khôn hơn biết là cứ im.

Thấy chồng không nói lại, chị cả Tèo cũng chẳng buồn xa xả với chồng như mọi bận. Chị chỉ nghĩ nổi bực mình với : vợ: chồng nhà

scai Xương. Chỗ người làng, bâng xă với nhau, vợ chồng nó, nõ xử sắp mặt như thế được. ,Coi quáb canh lèo - Nào đưa chín đồng bạc đây t Rõ nợ đời ! Chỉ có việc chuộc cái áo cũng chẳng xong. Thấy nõ bảo bán mười hai đồng là về, chứ cũng chẳng biết nói thế nào nữa. Rõ khô ! Đán ông với đàn ang đồ ăn hại !

Anh cả Tèo lặng thinh, rút trong chiếc vi ở thắt lưng ra chiu đồng bạc đưa cho CHUỘC Á00/0AT vợ. Voanh cầm tiền đi ra. Anh nói theo : 12- Này đến đây rồi nửa vừa mồm chứ !

Bảo vợ chồng hó hần boi,tử tế, nó không cho chuộc thi thôi, chứ đừng "có sinh truyện mà rày rà đấy nhé !

Biết vợ không ai băng chồng. Anh .cả Tèo thừa hiểu tình chị cả xưa nay. Anh lại biết mẹ vợ cai, Xương cũng không phải tay vừa. Hòn đất ném đi, hòn chì ném lại. Vợ anh nói người ta, để người ta ngọng không biết nổi lại. Tính anh không ưa những sự xung đột cãi nhau.

Ừ, đã phải con người tham như thế thì cái áo có làm gì! Nhờ giới để cho , mạnh chân khỏe tay, vợ chồng anh còn có dịp may cái áo khác. Chứ cái câu chửi nghe nó nặng lắm...

Chị cả Tèo cầm đầu đi thẳng. Chẳng biết chị có nghe lời: chồng dẫn hay không, nhưng trông nét mặt chị hằm hằm, coi bộ tức lắm...:

Vợ đi khỏi, anh cả Tèo chép miệng quay vào giường. Cái Tý nhón thấy bố TRONG LŨY TRE XANH bỏ em, xung xướng chạy thẳng ra vườn chơi và cái Tý con được bố ru cũng nép vào lòng bố mà ngủ. Hai bã con anh cả nằm ở võng. Anh kéo cà, kéo kết đưa, rồi cũng ngủ đi lúc nào không biết.

Mãi đến lúc bà xã ở đầu xóm gọi, anh mới chợt thức dậy. Bà xã bảo anh :

- Anh cả Tèo này ! Chẳng biết chị ấy chuộc áo chuộc quần gì ở nhà con mẹ cai Xương mà cãi nhau, rồi rờ chổng con cái nó xúm vào nó đánh cho vỡ cả đầu ra, đang nằm ăn vạ ở xóm ngoài đấy. Ra mà trình ông lý, rồi bảo chị ấy áo về, chứ năm đấy chỉ tổ bắn quần thôi ! Nghe thấy vậy, anh cả Tèo giật mình đánh thót.. Mặt mũi ngơ ngác, chân tay run lẩy bẩy, mồm thốt ra !

- Tôi biết mà ! Thế có khờ thật tôi không ? Bây giờ biết làm sao đây ? Thật.

CHUỘC ÁO tôi không ngờ lại xảy ra đến đành nhau vỡ đầu xé tái được. Tôi đến chết mất...

Anh luống cuống, hốt hoảng chẳng biết xử trí ra sao. Và sau cùng anh đành liếc nghe lời bà xã là đi trình lý trưởng rồi nó ra sao sẽ hay...

BÀI HÓNG thật ! Không đầy một ngày mà xuốt làng từ nhón chi bé, từ già chí trẻ, at ai cũng thuộc lòng cái bài về để nhờ ấy. Nhất là cái lũ trẻ chăn trâu sao mà chúng nó thông minh lạ.

Từ thằng này đến thằng khác chúng nó đọc với nhan cừ lầu lầu.

Bài về người ta càng thuộc lòng hao: nhiều thì ông nhiều Bút lại càng đau lòng chừng ấy. Cái thằng nào làm cái bài về mà tinh tường thế ! Cái thằng nào nó nở bêu riếu ông thế ! Ông mà biết rõ thì ông phải cho một trận. Thì việc gì đến TRONG LŨY TRE XANH nó mà nó lại lôi ông ra làm trò cười cho cả làng ! Nào nó có được gì đâu.

Ở cái làng này nhỏ bé quá. Không một cái gì mà giấu được ai. Từ cái ta cái tóc cũng « trong nhà chưa tỏ, ngoài ngõ đã tường.» Lắm lúc nghĩ bực mình quá. Ông nhiều Bút đã toan bề xuất ngoại để ra khỏi cái lũy tre xanh. Nhưng suy đi thì cũng còn tính lại, bỏ làng đi thì dễ, chứ bỏ mỡ mà tô tiên, bỏ đất cát ruộng nương ở làng mà đi thì khó vậy thay ! Và lại bà nhiều đời bào lai đề cho ông đi. Chẳng kì ông cũng đã có chân nhiều trong làng. Dù không to thì cũng gọi là to. Bà lo chạy chọt cho ông . lên địa vị ấy, không phải là đề cho ông chỉ bực trí vì một bài về mà đến rồi bỏ làng ra đi. Vì thế cho nên ông nhiều Bút vẫn là ông nhiều Bút ở làng và giờ đây, ông lại càng thêm bực mình vì bài về nó đã lặn cả sang làng bên cạnh rồi:

Lắm lúc đi đâu gặp người quen thuộc, ông cứ sạm mặt đi, cúi đầu xuống, chú BÀI VỀ chẳng bao giờ dám ngang hiệt lên.

Nhiều khi, ông cũng định bụng là không nhớ đến cái bài về nữa, nhưng ông vẫn không quên nó. Những lúc này, ông giận cái trí thông minh của ông quá. Sao mà nó sáng suốt thế, nó nhất định nhỏ cho kỳ được cái bài về nhằm nhí nôm na mách quẻ ấy. Ngày xưa hồi ông đi học chữ nho, sao ông chẳng nhớ được như thế cho, cứ học trước quên sau. Giá ngày xưa cái trí nhớ của ông cũng tỏ rõ như bây giờ biết đâu ông chẳng đỗ ông nghè, ông cống, biết đâu ông đã chẳng năm thê bấy thiệp đẳng hoàng. Nếu thế làm gì còn có truyện ông nhiều ve thọt cây bị bà nhiều bắt gặp làm tan hoang ra, cho có đứa làm về :

« Làng ta có sự nực cười « Có ông nhiều Bút là người rượu say « Mỗi ngày một hũ như bay * Rượu say ông mới làm bây giả trò TRONG LŨY TRE XANH « Bà nhiều sao chẳng biết lo * Mượn lũ thợ

cây ông mò một cô « Nhưng mà hư hỏng cơ đồ " Bà nhiều bắt được bèn vồ cả hai.»

Rượu say là tính của ông, cái ấy đã đành. Cái ấy thì ông có sợ ai, vì ở đời ítra & tuu phải tam bôi mới lịchm Uống được rượu là một điều hay ở trong hướng ngoài ấp. Và lại trai không rượu như cờ không gió. Đã gọi là cờ không gió, thì những lúc tiệc làng hay tiệc xóm còn mượn hơi vào đầu được mà ăn to nói lớn. Cho nên ông không cần gì ai nói đến cái tinh lưu-linh của ông. Giá suốt cả bài về cứ nói về cái tinh hay rượu ấy, có lẽ ông cho là một điều vinh dự. Bằng này cái thặng . nào láo lêu làm về lại sược cá ông về cái chỗ « đào hoa cư nộ bộc » đặc biệt của ông nữa:

Than ôi! Ông nghĩ mà giận đời, ông nghĩ giận ông, ông nghĩ giận cả bà nhiều nhà ông sao kiống lấy quách cho ông một BÀI VỀ cô hai đề nó đâm bóp cho ông lúc tuổi già, nỡ để ông phải yêu thầm con thợ cấy, lại còn rình mò bắt bớ đề to tiếng ra ngoài cho có đùa làm về lời thôi.

Sáng hôm nay giữa lúc ông nhiều đang bực tức với bà nhiều vì nổi tại bà mà có bài về thì ông Lý đến chơi. Ông Lý nghe thấy ông nhiều bảo vợ:

- Chung quy có phải tại bà cả không ?

Bà không " làm om-xòm lên thì còn ai người ta biết mà có về có thơ 1 Đàn bà không biết xấu, bêu riếu chồng thì mình đẹp với ai:

Có tiếng bà nhiều đáp lại :

- Phải tại tôi cả. Nếu ông ăn ở quân tử đứng đắn thì đâu có truyện. Khốn nhưng thân danh một ông nhiều, mà không biết giữ giá, đi

tán tỉnh cả con thợ cấy nó chỉ là đầy tớ của mình. Rõ đẹp mặt ông nhiều chưa ?

TRONG LỖY TRE XANH Có lẽ ông nhiều định đáp lại bà nhiều một câu giận giữ, có lẽ ông sẽ gắt âm lên, có lẽ ông đang trợn mắt trợn mũi quát lại bà Nhiều thì ông lý khéo đăng hăng lên, làm cho cuộc đấu khẩu của đôi vợ chồng kia đành tạm hoãn. Và đến khi ông lý gọi cửa, thì ông nhiều thân hành ra mở cửa mời ông tào chơi nhà khách. Rồi ông bỏ bà nhiềuu bảo trẻ đun nước pha trà, như giữa đôi vợ chồng chưa từng sảy ra sự cãi lộn . vừa xong.

Hút xong mỗi thuốc, uống xong tuần nước, ông Lý bảo ông nhiều :

- Ông nhiều ạ, cái bài về đứa nào nó làm về ông thế mà đâm rắc rối lắm !

Ông nhiều ngạc nhiên hỏi :

- Rắc rối lắm, làm sao kia hở ông ?

- Vâng, rắc rối lắm. Có dễ tôi phải trình quan huyện vì chúng nó đem gián ở giữa làng ở đầu điểm, tôi sợ không bóc trình quan, quan lại ngò chẳng ?

BÀI VỀ Thế là ông nhiều tái người đi. Thật là cái vạ. Việc bậy bạ này mà đến tai quan' thì ông còn bồng mớ mây, mớ mặt làm sao được nữa. Ông phải nói mãi, ông - lý mới nề lòng cầm hai chục bạc tiên và không bàn đến truyện mang bài vạ lên trình quan nữa.

TRÀ THỪ UHS 2ЯT THẾ là trương Cang càng ngày càng eảm thấy mình bị nhục! Chẳng ra gì trong, thôn trong xã bản cũng nay ai hà mốt g trương tuận, xưa cũng nề vì, thế mà lý Hổ dám sỉ nhục hẳn ngay giữa đình, trên từ các cụ dưới đến bạch đình ai nấy đều đủ

mặt l U đã đành rằng là lý trưởng muốn nói thì thiếu gì tức nói, cũng là làm việc dân việc làng với nhau cả, bảo nhát lực nào mà chẳng được !

Đàn đuôi nào có gì.là to ehuyện đâu !

đom t vriecc làn , dên lê, shó nhau ở hưởng lộc thần. Khi mỗi người đã nhấp TRONG LŨY TRE XANH dăm ba chén rượu, bỗng ông cừu Mộc, nguyên chân phò hội được thưởng bàm cừu phàm văn giai, đem truyện đình làng mất trộm đôi mâm bông sơn son ra nói.

Mỗi người mỗi điều. người thị bảo nên lấy quỹ làng mua đôi mâm bông mới, người thì bảo bắt ông đám coi đình -phải đền.

Bắt ông đám phải đền có lẽ hợp lý hơn, nên nhiều người đều cho đề nghịấy là đúng. Và trong bọn bạch định, họ lại sì sào là chính ông đám đã lấy đôi mâm bông ấy đem về dùng làm của riêng, nên họ càng đồng lòng nhau mà bắt ông đám phải chịu trách nhiệm về sự mất mát này.

Nhưng ông đám coi việc đền nhang lại chính là chú ruột lý Hối. Nếu đề làng bắt đền chú mình đôi mâm bông <uy chẳng đáng giá là bao, vị vật lửu đôi mâm bông gỗ mít cho có đất cũng chỉ đến năm đồng bạc là cùng, thì những đồ thờ khác, như khay khảm, chén hạt mít rót rượu, đĩa Giang Tây đã mất, và đã có lần lý Hối được trông thấy chú mượn về, thì TRẢ THỪ rồi ông đám cũng lại đến phải ê cô ra đền mặt thôi. Như vậy chẳng hóa ra làm lý trưởng không được việc gì cả hay sao ? Làm lý trưởng không đủ lý sự đề bênh vực ông chủ chẳng hóa rá bèn lằm à 1 Lý Hối nhất định không chịu mang tiếng hèn nên cũng nhất định không đề làng bắt ông đám phải đền.

Nhưng của làng mất, tất nhiên phải có người lấy, và dĩ nhiên là số người phải chịu trách nhiệm về việc mất còn ấy. Thế là lý Hối nghĩ đến Trương Cung, người có bôn phận phải trông nom sự mất còn không những ở riêng đình mà còn ở các tư gia nữa. Lý Hối bèn oang oang nói đề cả làng nghe rõ: 1- Vô lý 1 Bắt ông đảm phải đền đôi mâm bông là vô lý 1 Cửa đình có phải là cửa tư-gia đâu mà đóng suốt ngày đêm được Người phải chịu đền đôi mâm bông này không thể là ông đảm được mà là Trương Cung, vì chính Trương Cung có trách-nhiệm giữ việc tuất phòng TRONG LUY TAE XANH trong làng. Giữ việc tuất phòng mà đề đình làng mất trộm thì lỗi ấy tại ai 2 Lỗi tại Trương Cung. Vậy tôi xin trên từ các cn đuổi đép dân làng, việc này cứ Trương Cung mà bắt đềnsgd Một vài nười, giáng chùng đồng phe của lý Hối, nói thêm vào;

Ông lý nói phải lắm. Việc mất này lỗi ở Trương thì Trương" tiền" phải đền đôi mâm bông.

Trương Cung tự nhiên bị oan bèn biện bạch iu m.mn Ueo Tỏi là trưởng Tuần, nhưng tôi có làm sao được quán gian phi, nếu quán gian phi ấy lại chính là người trong làng. hay ra vào đình rồi thừa dịp động người lấy đi. Việc mất những đồ này là tại ông đảm không cẩn thận thì ông đảm phải đền chứ.

- Ông đảm phải đền là thế nào, lý Hối đápo Anh là trưởng tuần nhà làng mất trộm thì anh phải đềnv đảm Trương thàn"

TRẢ THÙ không đền phòng được trộm đạo cho - Jãng, thì tôi trình quan cách cô ảnh đi ấy chứ: Bắt đền đã là may cho anh lắm. *Lại một người nhà ông lý Dối trở vào :

- Phải, làm trương tuần mà đề làng mất trộm, người ta trình quan cách cô đi lúc nào mà chẳng được. Người ta chỉ bắt đền thôi là đại phúc rồi 1.

Ây thế, tuy ông dám mượn tạm của làng đội ngậm bông không mang trả, chẳng biết vì, bữu ý hay vô tình, mà trương Cũng vừa bị đến của lại vừa bị si nhục.

ở giữa làng, " Thua trời một vạn còn hơn thua bạn - mộtly ».. Lý trưởng với trương tuần hơn nhau là mấy mà nó nỡ si nhục mình ở ngay công chúng. Trương Cung tự nghĩ thế, và tự lấy làm nhục lắm, qên vẫn tìm cách trả thù, và thường nói với mọi người : + Nó sẽ biết tay tôi, tôi phải làm cho roo tan cửa nát nhà tôi mới yên.

TRONG LŨY TRE XANH Nghe câu truyện ai cũng lúc thay cho trương Cung và ai cũng mong trương Cung trả thù lại đề lý Hối bị một phen thất điên bát đảo. Mà trương Cung đã định thì phải làm vì y không thể sống nhục như thế được mãi..., Hai hôm nay trương Cung nong nhiều rượu lắm, vợ con can cũng không nôi.

Cung chỉ uống rượu và mặt cứ lâm-lì chẳng nói gì cả. Vợ con sợ lắm, nhất là lũ con cứ len lét như rắn mòng năm, không dám nhìn mặt bố. Cả nhà đều cho là vì bực mình với lý trưởng về câu truyện mâm bông, cên trương Cung phải uống rượu luôn cho khuây khỏa. Có ai biết là trương Cung đang tính truyện trả thù.

Đêm hôm ấy, trời đã khuya khuya.

Trương Cung lại uống rượu và rượu xong y thất thểu ra đi... thì người ta Và đến sáng hôm sau đồn rằng trương Cung đã thắt cổ tự tử ở ngõ nhà lý Hối. Thì ra y uống rượu say lên đề thêm hăng hái mà trả cái thù bị nhục ở giữa đình làng...

CHIẾC ÁO RÁCH TAY CHIỆC TỜ BỊCH 1VX HHAX 39 YÚX aVO ab
aredridt bát guab 16 lêu 32 151 grox gosod doed] sop:ldg io1 : ino
srgU đabi 303im A0 éI gs ida e7 Doi da lho Sis Bau! gandu ifdl sai
coja so on 8g 160 o.sg icp ot aecdda.

ÔM nay làng vào đà mì iDậnplàng, . trên từ công tiên chi đến
hàng!

Chánh phó lý trường cho đến các cu cáo: quan viện, dưới đến
hạng đại hạ thập. bảbo đều có mặt giữa diptod nepaiztom •Đã gọi
là vào đám thì phải có áo. Đất - lẽ quê thói, ở nhà quê đâu mà
chẳng vậy!

Nến không có ăn, thì còn. rislà agbia lý của mni ngày đêm gĩa.

Và lại có thực -mới vụng được đạo, va dân di thực vị tiên, cao gu đã
truyền ngôn đề lạy thị, co đời nào mà sai được.

Xày thì, xin, nhac lại một lệt nữa rằng đã gọi dà só ,đậm, thì,Phải
có, ăn, Nếu 1 RONG LŨY TRE XANH không có ăn, thì những đồ lễ
dâng đức Thành hoàng xong rồi sẽ vất đi đâu ? Cho mỡ cả thì phí
quá. Ừ giá chỉ là , miếng thừa miếng vụn thì chẳng nói làm gì 1
mặt Có bao giờ, làng nào lại cho mỡ cả con lợn và mấy con gà đâu
1. Kìa những miếng gan đỏ đẹp, kìa cái sò lợn đặt trên mâm trọng
sao mà ngon thế !Lại những cái phao câu gà nó như trêu tức người
la ! Thật là tất cả mọi thức ăn đều thơm tho, quý thóa ! Thừa huệ
đức Thành Hoàng có khác, nó quả có ngon hơn những môt thit ôi
đưa khú ô nhà ! Chẳng có thể lại có câu : « Một miếng giữa làng
bằng một sàng sỏ hếp ». Thế cho nên đã đến đình trắng, ai không
ăn thì người ấy vừa đại vừa thiệt Cuộc tế lễ xong, vừa tăn một tuần

. Các viên chức sắc, các cụ, các hương. vào ngôi hương lý hoan hỉ mời nhau người bạn thân chiếu rọi như thừng nhất.

Chỗ ngôi ở làng đã sắp thứ bậc theo địa vị ai ngồi bàn nào bàn nấy rõ ràng CHIẾC ÁO RÁCH TAX lẽ luật hẳn hoi. Bàn thượng, gòn có các cụ lừ bảy mươi tuổi trở lên, đã khao vọng rồi ngồi ở tầng trên bậc. Ngay cạnh đây là bàn hai, gồm các cụ (ừ năm mươi tuổi đến bảy mươi tuổi đã theo đủ lệ ột làng, hoặc có cụ tuy đã trên bảy mươi nhưng còn khiêu làng tiền vọng và bữa cỗ khao. Bồi bàn các ông có chấp tròg ban lư văn, các ông chức sắc cũng sập tầng trên. Đại bạ thập bát thì ở, cả dưới.. .Lệ làng đã sắp đặt thì người ngồi mâm dưới muốn trồi lên mâm trên cũng không bao giờ được, cũng như người ở bàn quan-viên muốn sang bàn chức sáchetng không xong. Nếu ở địa lý mà v thượng 'nhất thốn vi sơn, há nhất thốn vi thủy thì ở chốn đình trong & thượng nhất bàn Di bàn vi cái hạ nhị đánh nhau, nhau »

Người ở trên bị trên xuống dưới, không đời nào chịu ; người ở dưới muốn bầy lên trên cũng không bao giờ nội 1stg TRÔNG LỬY TRE XANH oSVPXbe baongidicũng vậy, tuần hương lễ thần đã tàn là các dân làng gái cấy vui V8 hoo tào chiến của hạng mình một đôi (cb đh phạt lâm "Tuy cũng, có Người Bầm hực, không ttrước khi ăn, không ải khở gì mà Tai sinh truyện đề nổi mãi ăd. Giá bây giờ có ai thù nhân, fàa cùng ngồi một bên hoặc một" hiểu với hâu thì họ ểng thân thiện rồi nhau lắm. Nhưng người cứng theo một mục đích thường hay yêu nhau Gi sãa tồghúc đích /của họ, là, ăn thì họ hã tnối tgénchết thù hãn s9 tập cho xướn mhiệ nở đất dkh ông, ai bảo ai, lừ mâm thà- bt sdaiche đèn mâm chúcgsắc nhắm - hàm. phoiebia nhan yện, một cách còn g.hăng trông một làn

không khí hòa bà8. Ngườ nhàyhrót ruau, người kia so đũa, người iBhú ha xĩa báh người thiu dâm ớt vắt chanh. Thật là một cảnh thái bình chén rượu trinh, trọng y519°94pg mời Đầu tiên, ai nấy đều giữ lễ phép, nhau.

Mn rất từ tớ thù thế. Người nợ còn gấ + CHIẾQ Áo RÁCH TAY cho người kia một cách thân ái,ùm asir) TDE Nhưng khí chai rượu cáng với đi xbeo mÔL nhiều thì sự lễ phép càng bớt đị chừng ấy: Rượu, bọ đã nốc từng chén đầy một hơi. Thức ăn, bọ gấp nhanh theo eùng muen rượu.

Cầu truyện lúc mới ngồi ăn, sen lần tiếng cười ngay thật; dần dần tản mùi rượn, và mùi rượu thì lẫn những gâu kaich ,bác trâm trọc nhau.

Lúc ày những mâm đã voi, những đã voi, những cái bung đã chai rượu đầy, những cái mặt đã đỏ gay hay tái mét.

Lúc ấy là lúc người ta không ai còn phân biệt được tiếng nói của ai nữa, ta chỉ nghe thấy một âm thánh òn người ốn như tiếng ở chợ lúc đang đông.

Lúc ây mùi Đường trên bàn thờ vẫn tỏa, nhưng không át nổi mùi mỡ sôi đừu, mùi nắng nặng ở các mộm đầy hơi rượu tỏa Lúc ấy, trong trí oác ông kỳ mục quan TRONG LŨY, TRE XANH viên mới đang lim cách noi lòi những lỗi xấu của nhau r& đề trám trọc, đề khích bác nhau.

Cái quang cảnh ở đình, khi bấy giờ thì dù ai là một nhà bọ sĩ đại tài, cũng không tó lại được trên sơn sbững nét - linh động, những rẻ gay go của các phân vật trong đình.

Giữa lúc ấy thì ông lý đương, nhìn thấy ông cừu Tất mặc chiếc áo the rách lòi cả khuỷu tay ra ngoài. Ông lý bèn hạch ông Cừu :

- Ông Cừu, ai cho phép ông ra đình lễ Thần mà được mặc áo rách, để trơ xương lòi thịt ra thế kia ?

Ông Cừu bào phải lay vừa. Ông hách dịch đáp :

- Ai cấm được tôi. Bây giờ the đắt ựa cao, mặc áo rách là sự thường.

- Sự thường là thế nào? Đây là chốn đình trung, y phục cần phải cho lễ chỉnh Áo rách mà cũng dám vào đây ngồi ăn "CHIẾC ÁO RÁCH TAY uống tự nhiên, thật không biết nhục !

- Nhục gì ! Tao đóng tiền thị lao ăn, chẳng nào nói láo tao gang bông nó ra !

Ngay lúc ấy, ông đội, Xuân, em ruột ông lý, bên anh bèn quát to :

-Tuần đầu 1 Đuối có chẳng áo rách kia ra ! Bay đừng để nó nói láo ở trước đức Thương đẳng như vậy.

Có tiếng tuần & dạ ». Nhưng bộ & Dạ > đề mà « Dạ » chứ có đứa nào dám đuổi ông Cừu.

Ông Cừu đứng ở giữa đình, bai tay chấp cạnh sườn nói :

- À quân này giỏi thật, may làm nguy phải không ? Tôi xin phép trên là các cụ, dưới là đông dân đề tống cổ nó ra khỏi nơi thanh khiết này !

Cuộc đấu khẩu càng căng. Mấy ông chú bác ông Cừu cũng nói sen vào:

- Cái đồ chúng nó ăn cần nói bậy đã quen. Người la mặc áo rách còn hơn cái đồ ăn bẩn. Tưởng làm lý trưởng TRONG LỬY URE XANH mà hạch dịch à? Lý trưởng mà, đi ăn ở .chận của con mẹ bắt sủa bai bào bôm chợ thì làm lý trưởng làm gì 1 Không biết nhục còn ho hộc mãi!

- Nhưng người ta không mặc áo, rách vào đọc văn tế, Rõ phục nhĩa ! Trước dâng thần linh mồm ông ổng ra đọc mà lại mặc áo rách 1 Tuần đầu, trối cổ nó lại 1 1 * Câu sau cùng làm ông Cừu tức quá.

Ông không nói năng gì nữa, bèn vác cả chai rượu ném sang ông đội. Xuân rồi kêu :

- Quận ăn cần nói bậy, đồ lính tráng quen mồm ! Này ông cho mà vỡ mặt ra !

Thế là cái bắt ném lại, rồi đến cái mằm tung lên ! Thế là có tiếng kêu inh ỏi và có người vỗ đầu sút trần !

Thật là vui như một tối đi xem trò !

Thật là ồn như một đám mỗ bòI Dân làng yào đám mà lại 1 LỢN HÓC XƯƠNG TỘC PÒ.

Ác Bình vừa bước chân vào nhà bác Kiến, chưa kịp chào hỏi câu nào đã nói - Bác Kiến ạ, một con lợn nhà tôi có chết hóc, tôi mô ra béo quá !. Bác muốn dùng vài cân thịt ăn tôi để rẻ cho.

Thấy bác•Kiến ngần ngại, bác Bình nói thêm :

- Tôi để rẻ cho, tội gì mà không ăn:

Lợn nó hóc xương pò chết chứ có làm sao đâu.. Cái thằng ở nhà, tôi vớ quá; ai lại mua xtrông ở hàng phở về cho lợn ăn mà không

cẩn thận đề cho lợn bóc.

TRONG LŨY TRE XANH Vừa nói, bác vừa giơ nắm tay ra và bảo :

- Bác tính miệng xương bằng nửa cái nắm tay tôi này, thì làm gì lợn ăn vào mà không hóc ! Thế nào, cỡ lấy vài cân ăn không ? Rẻ thôi, tôi chỉ lấy 1\$ 80 một cân thôi. Thịt nạc đáo đề.

Bác Kiến xưa nay vốn vẫn ghét bác Bình, đã toan không mua, nhưng thấy giá bởi cũng hơi tiếc rẻ: Tuy vậy bác cũng ra bộ chê bai :

- Lợn đã chết, mà còn đòi 1\$80 một cân thịt, đắt quá, tôi ăn rau còn hơn.

Xem chừng những lời gạn gùng của mình, đã gần có kết quả, bác Bình đáp :

- Một đồng tám một cân thịt mà còn chê đắt. Bác thử ra chợ mà xem giá, có ba bốn đồng một cân không?

- Chuyện thịt lợn sống ngon lành thì - bì thế nào được 1- - Dễ dàng này không ngon lành, đã thiu cả đấy ! Chỗ bưng sớm bác không LỢN HÓC XƯƠNG mua thì tôi bán cho người khác. Nó hóc nó chết chứ có làm sào đầu ! Đây tôi bảo bác nên lấy vài cân kho mà ăn. Rẻ hơn cá và hơi hơn cả rau đậu.

Bác Kiến suy ời tính lại quả thấy có rẻ hơn cá thật, nên bằng lòng mua vài cân.

Bác đưa 3\$60 cho bác Bình và dặn :

- Bác sai người mang thịt lại ngay . cho tôi để tội cho làm ngay đi kẻo sợ đề ôi mất ! Mà chọn chỗ thịt thăn ngon ấy nhớ.

Bác Bình vừa cầm tiền vừa chạy đi mà nói ngoài trở lại :

Lợn mới mô, ôi thế nào được ! Vâng đề tôi cho cháu bó mang lại ngay cho bác. Tôi bảo Ló chọn cho bác thịt thăn ngon.

Cứ thế bác Bình lại đi đến cáo nhà khác đàm bán cho đến hết con lợn hóc xương; còn bác Kiến thì sai con đi mua mấy cút rượu đề chiều cò nhâm nháp:

Thành ra con lợn của bác Bình mô ra, TRONG LŨY TRE XANH bán được hết cho tất cả bà con trong sát làng mà không phải mất tiền thuê Bác sinh. hỏ m thói, Bữa chiều hôm ấy, ở nhà bác Kiến COD cũng như ở nhiều nhà khác, tong mâm có thêm bài thịt kho hoặc đĩa thịt luộc.

Khóe Những miếng thịt lợn trông cũng ngon lành, ahúng vẫn đục lờ chủ không được Kiết tươi đẹp như thịt mua ở ngoài cho, Mà phải ! Thịt lợn đã bốc qà chết thì còn tươi làn sao được nữa.. • Thăng Kỳ, con bác Kiến, thấy bố vừa as nhẩn Vnháp chếp rượu vừa gấp những miếng thịt lợn thái quân cà mà soi miếng một, tthì cũng gấp một miếng ăn với cơm, những nó vừa bỏ vào mòm đã nhà vội ra và Dội - Thế mà thấy ăn được, con ăn nó gây gây tằm sao ty l - Mẹ mày chú, lợn chết nó ứ máu thì nó thế cau t thôi may ăn thịt kho kia LỢN HÓC XƯƠNG klal Bác Kiến gái cũng nói thêm :

- Ừ ăn thịt kho này, đề thịt luộc cho bố mày nhắm rượu. Còn cái nhà đến hư thôi, bố có đĩa thịt nhắm rượu đã ăn rồi còn chê gây !

Kỳ chẳng nói gì, nhưng nó Thăng không dám ăn thịt kho cũng như nó sợ mùi gây của thịt luộc. Hai vợ chồng bác Kiều vừa ăn cơm vừa hỏi truyện:

- Cho cái thằng Bình thế mới đáng kiếp ! Nhà nó tham lam lắm nên lợn của nó mới hóc xương mà chết ! Con lợn lại không đáng bốn ba chục bạc à ! Khéo lắm thì bây giờ mới nhặt được độ mười lăm đồng là tài.

Bữa cơm nhà bác Kiến chiều hôm ấy xong xuôi cũng như những bữa cơm các nhà khác ở trong xóm. Cái con lợn hóc xương nhà bác Bình. đã được nhiều người ứn bết veo.

Sáng hôm sau, trong khi bác Kiến đang TRONG LŨY TRÊ XANH bần sửa vườn rau thì lại thấy bác Bình chạy nhu sang, ta cảm tội mriệng xương ông lo bằng ngón tay cái. • Bác Bình bảo:

- Bác Kiến ạ, cái xương phở của nhà anh Tèo nó kị với lợn nhà tôi hay sao ấy ! Hôm qua đã bị một con chết, hôm nay lại một cò nữa bị hóc cái xương to bằng chừng này.

Bác giờ cái xương lên và nôi thêm :

- Tuy nó không chéi nhu con hôm qua, nhưng tối cũng sai mỡ thịt rồi. Chộc tiết được bao nhiêu là tiết ngon quá !

Cái thằng ở nhà tôi thật là tồ ý. Tôi vừa mới dĩa cho một trần nên lân !

- Bác nôi lại Hôm qua một con lợn chết hóc, hôm nay lại một con nữa béc.

Ló họa lợn nhà bác bó giò chúng làm sao ?

- Không nó có giò chúng gì đâu ! • Đấy này cái xương nó hóc đây này. Chẳng lẽ tôi lại nói dối bác hay, sao. Nuôi lợn LỢN HÓC

XƯƠNG bằng nước xương phở chóng béo lắm, nhưng chúng cứ chết mãi thế này thì có lẽ thôi không dám dùng nữa.

Rồi bác Bình gan gùg-khéo lẻo. thế nào chẳng biết mà bác Kiến suội tai lai bằng lòng mua một chân giò cộc để nhắm rượu. Bác lại mua thêm cả quả tim đề lược.

Bác Kiến gái thấy lợn nhà bác Bình cứ chết luôn như thế thì thật là mát ruột vì xưa nay bác vẫn ghét vợ chồng nhà _ bác Bình bủn xỉn. Thật là đáng kiếp, có thể mới phải bán tổng thịt lợn đi.

Nhưng sự thật khác hẳn. Lợn nhà bác Bình không chết vì bóc xương mà chết vì lên đậu. Và ngày bốn sau nữa, còn mấy con lợn trong nhà, bác Bình phải gọi thợ thịt về bán chạy đi, kéo cú bia chuyện hóc xương phở mãi thì cũng, khó xuôi tai...

Và đau đớn nhất là lợn nhà bác Kiến, có một đôi choai choai lớn, tuy không hóc xương mà cũng tự nhiên chề cá, TRONG LỬY TRE XANH rồi lăn kềnh ra chết.

Chẳng biết bác Kiết giai có đi giam bán thịt cho-bà con hàng xóm hay không, nhưng có điều bác Kiết gái vừa chửi vừa rủa bác Bình vợ bồi thì ai cũng rõ.

LÀM ĐAN ANH NG lý Càng năm say ngoại năm mươi tuổi. Xưa kia nhà ông cũng vào bậc khá giả trong làng. Nhờ mấy năm được mùa luôn, nhà ông cô tiền dư thóc đề. Ông sửa sang nhà cửa, ông tậu thêm ruộng, ông mua thêm trâu, ông đào ao thả cá. Ông mua xã rồi ông móa nhiều ở trong làng. Mỗi kỳ xuân tế, thu tế, vào làng ra đám ông được thẳng Mối bưng đến nhà ông hàng rở phần. Nhưng ông vẫn chưa đủ thỏa, ông còn mong hơn nữa : ông muốn có đôi chút công danh. Ông bắt vợ đi xem bói thì thấy thánh bạng là nhà

ông được ngôi mộ ông TRONG LỖY TRE XANH tam đại phát và ứng nhất vào ông. Thế nào ông cũng có đôi chút công danh với làng nước. Mấy lần trong làng khuyết những chân chương-bạ, thụ ký hộ lại, bà con khuyên ông nên đệ đơn mà xia gánh vác lấy những phần việc ấy, ông ra lam - đều từ chối: Ý ông nghị rằng đã việc vua việc làng thì phải đảm đang những công việc xứng đáng, cò những việc tẹp. nhẹp như chương-bạ, trương tuần, thụ ký thì biết làm đến bao giờ cho được cái cữn ptầm bá bộ hoặc văn giai. • Rồi đến khi làng khuyết chân lý trưởng.

Lúc này mới là cơ hội cho ông xuất đầu lộ diện. Ông đệ đơn xin ứng 6u lý trưởng, nhưng làng ông là một làngr to, lam ly trưởng cũng danh giá lắm, cho nên ngoài ông ra cũng còn vài ba người khác đệ đơn xin. Cũng có người muốn làm lý trưởng thật, nhưng cũng có người bọ thấy ông bở bọ đệ đơn đề tảo của ông vài chục tiêu.

Đơn của ông được quan buyện nhận, LÂM ĐÂN ANHUAY nhưng quan hàyyện cũng lại chấp đơn của những người khác đề cùng xét.

Muốn mưu chút danh vọng, ông được dịp tiêu tiền. Ông làm tiệc mời các thân hào kỳ lý. Ông mua lễ biếu quan buyện, ông lo tiến biếu ông thông, ông lừa.

Qog ra vào bàn giấy, quan ,buyện lrôn, ọng thậm thọt đến nhà cáb ông thông ông thừa cũng lắm.

Rồi thầy ông lên tỉnh. Ông vào hầu quan tuần. Ông kêu cả quan thương. Ông lại gãi đầu, gãi tai năn cì các ông nho, • các ông lại ở trong dinh. Người ta cón hất gập ông đợi ngõ nhà các ông thừa.

Nhưng việc vẫn chưa xong. Giấy má còn phải tị sang tòa. Vào quán Sủ hoặc quan phó thì ông không dám, nhưng ông dám dúi nói truyện với người chạy giấy, để người này nói bộ tới ông phán trông nom về việc bầu cử. Ông đến nhà ông phán đôi bạ bận.

Vợ ông ở nhà quê cứ việc bán thóc dần dần để ông có tiền đi lại mọi nơi và TRONG LỮY TRE XANH thù tiếp các bác lính lệ, lính cơ mang giấy quan về đòi.

Rồi quan có lệnh sức về cho bầu cử.

Ông lại làm tiệc. Cổ bàn linh đình có đủ Biò, nem, ninh, mọc, và đồ nước thì thừa lặn Hà-nội những bánh cốm, bánh xu-sê, bánh chạnh gừng. Ông mời hết những có phiếu bầu. Và ông đến chơi từng đo nhà những ông kỳ mục, cả những người mà xưa nay ông không ưa gì nữa. Ông càng đi lại với các ông. này bao nhiêu thì thấy vợ ông càng phải bán thóc kho đi chừng ấy. Có lẽ tại thỉnh thoảng ông thường góp lơ iốm hộ cả mọi người và ông hay đưa tiền tiêu tạm cho người la Mấy có thóc ông để dành trong mấy đi năm đều cạn mãi chỉ còn đủ thóc ăn và. thóc giống:

Người ta lại thấy vợ ông giậm bán lợn, bán bò rồi lại bán cả trâu.

Kỳ bầu cử thứ nhất xong, nhưng ông không được hoàn toàn thắng phiếu, nên đợi - lệnh quan trên lại sức cho bằng dân bầu CÁN LÂM ĐẪN ANH lại, Lần bầu cử thứ hai này có vẻ gay go hơn lần bầu cử thứ nhất Ông lên quan nhàn hơn và phe địch của ông cũng lên quan kêu chẳng, kêm. Ông lại phải thì thọt từ các bác lính cơ lính lệ, các thảo nho, các ông thừa từ huyện đến dinh Ông lại có nhà Hem m biến quan tuần. người chạy giấy tốt sử; ông lại đứng đợi ở cửa tòa để theo ông phản về nhà riêng thưa truyền isiVợ, ông

đi mua bo non để lấy tiền đưa ông đi lại thu xếp mọi rồi. Rồi hà giậm người đờ ruộng. Đậu tiên còn đợ rằm sào, rồi một mẫu, rồi hai mẫu, rồi năm mẫu: Một chuyến nữa, ông lại phải đi đến lũng nhà bọn thận hào kỳ lý để xin phiếu.

Cũng may kỳ thứ hai ông lại thắng phiếu. Trước sự đua ganh của hai phe, quan huyện phái Chánh tổng về chủ tọa buổi bắt cử.

Ông được lắng bầu, nhưng còn phải đợi lệnh trên ý xuống nữa, Bắt buộc TRONG LỮY TRẺ XANH ông cần phải đi châu chục khắp. mọi nơi để chờ tờ nghị định của quan sử.

Ông ược ở lĩnh mất vài hôm : buổi troa hôm nay ông đến nhà .ông thông sụn buổi tãi ông vào hầu nhà ông pháp tòa, odn Sau cùng ông lĩnh được tờ nghị định về Ông đã nghiệm phiên là ông Jý và tà đẩy người ta gọi ông là ộng lý Gung.

Những việc nào đã xonc bản vì tờ aghi định đầu phải là băng. Ông còn được lên tòa lĩnh băng tăn nữa. Bà lý lại đợi prén bản màu nơn cho chồng hành Pê lún băng. Lúc phát băng ông phải ninh nọt người chạy giấy để người này kiếm giấu vào hăng cho cân, để tránh khỏi hai chữ gồng cùm mà đợchhài chữ vống lọng. Lúc đóng giấu, người chạy giấy cứ mỗi lần hạ giấu lại đopidến một trong bốn chú ấy. Theo lối mẹ lin Dáp củaaita, ông chỉ sợ hũa đóng đến chữ gông hoặc chữ cùm ; đó sẽ là một điềm Bắ,cOna sào phải nói trước với bản đệ Tha LÂM ĐÂN ANH Được băng về, ông lại lo đến tiệc khao làng. Ông muốn mỗ cả trăn lẫn bò, ông muốn giết cả dê lợn lợn. Ông định, bữa khao cho thật to tát linh đình. Dà có tốn kém thì bữa tiệc có bệ gì. Cái đo còn lọ được nữa" là cái giải. Đến chân lý trường ông còn chạy được nữa là bữa kbao.

Ông cố năn nk mời cho được quan huyện và các ông thông ông thừa đến dự tiệc khao nhà . ông cho long trọng, tuy sự hân hạ các người có điều vất vả. , hôm liền, pháo nổ Giòng giã ba bốn liên thanh. Những bức câu đối đẹp của bà con mừng treo đầy hai giấy tường.

Ông lý lấy làm hả hê lắm. Mà bà lý nghe chùng cũng xung xướng vô cùng.

Bà được người ta gọi là bà lý, bà rất vui dạ. Bà le te chạy lên nhà trên mời người này, đi xuống nhà dưới nói truyện, với người khác Ông lý đã có triện đồng trong tay.

Tha bờ mà ông lên mặt đàn anh.

Tiệc khao song, hai vợ chồng ông lý TRONG LŨY TRE XANH tính toán chi tiên mọi khoản, kể từ lúc đệ đơn, thấy hết năm cót thóc đây, mười một mẫu ruộng, bốn con trâu cày, hai con trâu thịt, gần hai chục con vừa bò vừa lợn vừa dê và hai bát bọ mỗi bát một nghìn. Chưa kể số gà, chim, vịt bị chết bao nhiêu vào đây.

Bà lý bảo ông lý: & Tôi tưởng hết độ vài nghĩa thì xong, cái lý trường, thành ra thế này tốn quá. Gần hết nghiệp rồi còn gì nữa.

- Nhưng mình đã được làm đàn anh trong làng. Rồi bà xem, tôi sẽ cố nói với các quan với các cụ lớn xin lấy chút phẩm hàm:

Nghe chồng nói bà lý nghĩ đến số phận hơn một chục mẫu ruộng còn lại, không kè hai nghìn bạc nợ.

Bà làm bầm:

- Làm đàn anh, không thùng xanh cũng thùng nôi.

GIÀ NỢ MIỆNG WICHỎ IẾNG kèn trống vừa im thì lại có người đến viếng. Tiếng trống kèn lại nổi lên đề kéo theo tiếng khóc của con cháu trong nhà. Người đến viếng đặt đồ lễ lên bàn thờ và lễ cùng dịp kèn tiếng trống, cùng những cân kè lễ nhớ thương của tang gia. Sự chủ đứng bên áo quan đáp lễ vừa trống gậy vừa lên gối xuống gối.

Đám ma ống nhiệt Y thật là to. Ăn uống • hại la hôm liên, mô hai bò và ba lợn. Lùng nước, hàng xóm láng giềng làm giúp làm đáp tha hò mà thỏa thuê, Nào rượu, nào thịt, nào sôi, nào TRONG LỮY TRE SANH gà. Ăn uống ở nhà đầm người ta còn chưa đủ, cò người còn chuồn bờ rào hàng chai rượu ty nguyên, hàng súc thịt bò và từng cái chân giò lợn. Có . người nhân thể ra về giắt vào thắt lưng mười miếng giàu và lấy khéo. cả. cái đĩa đựng. Những kbao chè nguyên của khách viếng, sự chủ chưa kịp cất đã có người lấy ra pha rồi mất cả bao lẫn chè.

Người lên nhà trên, người xuống nhà đđưới. Tấp• nập tộn rịp: vô cùng• Khách đến viếng ngội nói chuyện buồn náo. Xuất cả làng đều có mặt trong đám tang. Lại có cả khách ở các làng bên mà phần nhiều đều là khách sang: có ông chánh lổng, có ông phó tông, có ông cựu nghị-viên, có ống học viên hàng tỉnh.

Hro Nhất nhất ai đèn, tang gia đều tiếp đãi rất lịch sự. Một phòng rộng trên nhà thờ đề đón các người ưa thú say COD xưa với ả phù dung. Báo khăn Lâm, sự chủ, đã khéo mượn đàn được bộ bàn GIÁ NỢ MIỆNG đèn rất đẹp với chiếc giọc tàu quý giá để làm vừa lòng được những người rào nghiện khó tính, khi hút thuốc phiện SỨC kén lừ cái kéo cắt bắc đèn đến chiếc giọc tau lâu năm. Thuốc

phiện thì bác mua đăng Ấn-độ hộp to. Khách khứa tha hồ mà măn
nguyện nêD.

Muốn chiều lòng và muốn giữ các quý khách đến chia buồn với
mình, bác khán bày ra mấy bàn lộ tòm. Và chẳng bác cũng cần
phải lưu những khách ấy lại để bòn giá trị cho đám tang.

Ma tơ, cô lớn, nhưng sắc chết không phải để mãi được ở trong nhà,
và những cuéc trướng bát tiện quả hải, những đời cầu đối đây văn
chương, những lợn quay vàng rô, những cô sói đây không phải
củi đề bày ở trong nhà hay là, treo trên- tường, Những tháo sang
trọng ấy cần phải được cả làng biết;

đến. Những đôi cầu đối cần phải được người ta đọc lúc đưa ma về
người ta còn phàm bình tán lụng nữa chứ !

Nghĩa là đám ma cần phải cử hành TRONG LŨY TRE XANH. 10ng
trọng từ trong nhà ra .đi vào nửa buổi là lúc đường làng nhiều
người qua lại nhất • Vậy thì sắc ông nhieu Y, sau hai hôm quản ở
trong nhà được rước ra đồng.

Hàng xã, muốn tỏ chút cảm tình với ông nhieu, trước khi cất đám
lễ thêm ông một tuần. Bác khán Lâm rất cảm động về tấm lòng tử
tế của dân làng, bắt người nhà sửa một mâm cỗ tế cực kỳ lịch sự.
Mâm cỗ đó, ban "tư văn, sau khi đưa đám về sẽ cùng bường đề an-
uì linh hồn người quá cố.

Đám tang bắt đầu ra đi. Thoạt đầu có phường tuồng dẫn đường đề
rồi trị huyết. Các ông múa may quay cuồng nhẩy lên bước xuống
trông thật hùng dũng oai-nghiêm. Điệu bộ của các ông rõ có vẻ
cơ bộ rượu say. Các ông hò hét quày những thanh kiếm gỗ như
những bà đồng bầu các giá bông đúc ông hay quan hoàng Rồi đến

những bức trường, những đôi câu đối lụa hoa đủ màu: Bác khán Lâm GIÀ NỢ MIỆNG đã phát đều khăn trắng cho lô trẻ tăng về sang trọng cho đám tang. Chúng nó vừa đi vừa làm phấp phới những tấm trường lụa màu. Rồi phường kèn trống, và đến quan tài có đây chiếc nhà tăng sắc sỡ cầu kỳ. Tang chủ vừa chống gậy đi rật lùi vừa đề ý đến những lời của những người đi xem bình phẩm và đi đưa đám. Lòng bác khán bõn hờ khi nghe thấy người ta khen bác làm ma to đề trả công cha, hoặc thấy người ta khen những rế cân đoi đầy lời lân tụng của những người đi viếng.

Theo sau áo quan là tang gia. Bác khán . gái, các cô em chông, các cháu ộng nhiều, ai , nầy đều khăn sè trắng loái, cùng đi trong một chiếc màn. Vừa đi vừa khóc lóc kề lể. Bao nhiêu đức tính tốt của người chết được kề rạ cho hểi. Rồi như thế chua cho là đủ, qgười ta lại nói đến cả người sống Người ta mượn tiếng khoc mà bởi xấy ahau.

Em gái bác khán khóc :

TRONG LŨY TRÈ XANH - Ới cha ời, cha chết đi, con biết" tmn dẫu cho thấy cha. Cha chết đi đề người ta bày vẽ ra mà đánh lừa thiên ha vì chả, cha ời } Bác khán gái khóc :

- Ới cha ời, khi cha 'sống con nào mà ngày có thấy ai săn sóc đến cha. chực đặt, nay cha chết đi lại có lăm kẻ điều thị phi đề mà reo điều này tiếng - nọ cho con: Ới cha ời là cha ời !

Có lẽ một cuộc cãi nhau còn lt những • lời gay gắt hơn, Nhưng đám tang vẫn là. một đám tang và đám tang có bao giờ lại giống một cuộc cãi nhau. Cho nên tuy những lời khóc cò cay độc, mà người

ta vẫn cùng đi cạnh nhau một cách bình an Theo sau bết là những khách đi đưa.

Rất đông. Ai nấy đều có vẻ thương tiếc người đã khuất. Vẻ mặt họ như trầm. ngâm, nhưng thỉnh thoảng họ vẫn cười. hoi vui vẻ với nhau.

Đám tang đi rất, chậm chạp, nhưng GIẢ NỢ MIỆNG a biết' rồi cũng đến huyết và những người đi đi đề đưa sùng đến lúc trở về. hiên Về đến nhà lại ăn uống. Lại thuốc phiện, lại rượu lại tồ tồ.

Ăn uống chán rồi làng lại tể, rồi lại DẤO ăn uống. Cứ như thế suốt mấy ngày' cho đến bết hôm ba ngày.

đặt Bây giờ khách kbữa đã vãn. Hai vợ chồng bác khán Lâm mới có thì giờ tính lại bữa giả nợ miệng cho làng. Bắc gái bảo chồng - Đám ma ổng thể mà cũng tốn đấy nhì.

Bác trai đáp : - Tốn gì là mầy, Mới hết có bai con ội bò, ba con lợn. Tôi tưởng phải hết hơn nữa. Mình phải làm cho người la trông vào chữ.

- Đã đành rằng thế, nhưng thầy nò a, không biết ai lấy mà mất nhiều chai labông và bát đĩa thế !

Bác trai không trả lời.

TRONG LỬY. TRE XANH Bác gái nói thêm :

- Năm trăm bạc cầm ruộng thể mà lo cho ông bết cả.

CHIẾC QUẠT THẦN nÔ TrO LaD the NG Diễm vừa đi dân ăn uống về * Ông sắc súa mùi rượu, mặt mũi gay quần áo lếch thếch, kéo không đồ nổi đôi giày. Tay cầm chiếc quạt, tay vạt chiếc khăn cũ,

ông lão đảo bước vào trong nhà. Ông chỉ kịp treo cái khăn lên Lau màn và cởi cái áo vắt đầu giường là ông nằm lăn kên ra, rồi lè nhè gọi con lấy nước.

Bà Diễm ở ngoài sân vào. Nhìn chồng, bà lắc đầu rồi. bời :

- Đì đâu về mà rượu khô tợu số thế (Đã bảo là đi đập có ăn uống thì giữ mồm giữ miệng một chất không TRONG LŨY TRE XANH nghe. Chồng với con, rõ chán. Chỉ tô rác tai vì chuyện rượu chè?

Mặc chò vợ nói, ông Diễm không đáp lời vợ chỉ lè nhè gọi con.

- Con Mạn đâu rồi, không lên rót nước cho tao !

Đứa con gái nhỏ ở nhà dưới lên, cầm cái ấm tích đi xuống bếp rót nước: cho cha. Bà Diễm bảo nó:

- Đây còn Mạn mày xem, bố mày có đẹp không? Ngày nào cũng bẻ tha rượu chè, người ta nói cho mà không biết xấu !

Ông Diễm thấy vợ có lời nhai mãi về cái xấu của mình, quát:

- Xấu cái gì mà sấu. Cộn gái già có im mồm đi không. Nhà nó, có giỗ thì ông đến ông uống rượu, làm gì mà xấu !

Phải không xấu, nhà nó có giỗ thì ông đến ống uống rượu, nhưng số có mời ông không ? Rồi cũng có hôm tôi đốt cái quạt đi thôi.

CHIẾC QUẠT THĂN. : Ông Diễm lại nhin vợ. Ông nghĩ đèn bữa chén vừa qua. Ừ cái thứ rượu sao mà ngon thế. Nhất là đĩa lòng lợn nhà ày nó làm sao mà kuéo thế. Cứ trắng tinh và ăn giòn kháy kháy.

Con Mạn rót nước lên. Ông uống một hớp rồi ông nôn. Bà Diễm chỉ nhìn ông , bịu môi lắc đầu. Sau một hồi vệ, ông bảo con Mạn :

- Cò Mạn, may đừng bắt trước cái Làm đàn ông con mẹ mày nghe chưa!

ít nhất phải tam bôi mới lịch. Uống rượu ma xau à? Ông nói toàn một giọng rượu. Hơi rượu bốc ra, Mạn không chịu được, chờ cho cha uống nước xong, cất chén đi rồi lại xuống nhà dưới. Bà Diễm cũng lắc đầu đi ra sân nhuộm vải.

Trong nhà chỉ cò ông. Thỉnh thoảng ông lại oẹ, lại nôn. Rồi ông làm nhà đưa tay lên tính, Hôm nay mồng bảy, giỗ ở nhà bác cả Thúc, ngày mai mồng tám, giỗ ở nhà ông lý Hậu, ngày mồng 1 TRONG LŨY TRE XANH chia không có đám bào,, nhưng ngày mồng mười thì nhà ông cại Bích có giỗ mẹ Rồi những ngày nào, những nhà nào có việc nữa ông cũng không nhớ được.

Ông cầm cái quạt lên, ông giờ ra.

Chiếc quạt của ông cũng như chiếc • quạt của các ông gia khác trong làng.

Nghĩa là nó to. Vừa dùng để quạt, vừa dùng để che nắng, và nếu, đến nhà ai có chó giữ thì cái giống quạt tạm làm rui đánh chó cũng được. Nó chỉ khác quạt của những ông gia khác là rột mặt có viết những hàng chữ nhỏ. Đây không phải là một bài thơ để quạt, không phải Aà một bài phú cũng không phải là một lời đề tặng của một ông đồ bào. Những giòng chữ ấy, ông Diễm không muốn cho ai đọc tới, vì đây là những giòng chữ kê xuất những ngày những nhà nào có , giỗ ở trong làng. Giỗ to bay giỗ mọn cũng đều chưa rõ ở mấy giòng chữ ấy.

Ông Diễm cũng như những ông già khác ở trong làng. Vì ông là người có tuổi nên mỗi khi nhà nào có đám, có giỗ đều.

CHIẾC QUẠT THẦN mời đến ông. Ai mời đến ông, ông cũng đều đi cả, Ông chưa từng từ chối ai bao giờ. Và ông nghiện rượu, mà bà Diễm lại không dư dật để cho ông uống đến thỏa thích. Ông lại có cái tật! xấu là mỗi khi uống rượu xong, ông thường hay cà nhau với mọi người. Và đã nhiều phen' ông say quá, ông tiều tiện cả ra chiếu rượu. • Vị thế nên dần dần người làng thưa mời ông mà chỉ mời những ông già khác.

Như thế không được, không mời nhưng ông cũng cứ đến. Chẳng lẽ ngày giỗ ông đến mà ai lại để ông về không, không mời hay sao:s Tuy vậy cũng có nhiều bữa cỗ ông sót, vì ông không nhớ suê mà nhà chủ người ta không mời. Ông nghĩ mãi chỉ có cách biên lấy những ngày giỗ của các nhà là ông sẽ nhớ được. Những đóng một quyển sổ mà biên rồi cắt một chỗ thì không tiện và có thể mất mát đi được.

Chỉ bằng ông biên ngay vào chiếc quạt TRONG LŨY TRE XANH như biên một bài thơ, muốn xem lúc nào cũng tiện và cũng khó lòng mất đi đâu được. Thế là ông bỏ dở rồi ông biên vào chiếc quạt của ông tất cả những ngày giỗ trong làng. Và từ đây, bất cứ nhà nào có.đám là có mặt ông, dù nhà chủ có mời hay không mời. Nhà nào giỗ cha, nhà nào giỗ mẹ, nhà nào giỗ ông.tam-đại, ông tứ-đại, ông đều thuộc lòng như một quyển gia phả chung của cả làng.

Ông càng bay đi đến ăn cỗ ở các nhà, người ta càng ghét ông càng không muốn ông đến. Mà đã vậy, cù phần nhiều đến ăn uống ở đâu là ộng say sưa rồi nôn mửa ở ngay nhà người ta, và thường thường có khi ông tiều tiện ra chiếu rượu rồi nằm lăn kên ra ngay đấy mà ngủ.

Người ta ghê tởm ông, người ta muốn tránh ông, nhưng ông vẫn cứ đi ăn giỗ. Đầu tiên người ta còn lấy làm lạ vì sao ông nhớ được khắp các ngày giỗ như thế, nhưng về sau thì ai cũng biết là ông biện hết ngày giỗ của mọi nhà ở trong chiếc quạt của ông. Người ta bèn gọi nó CHIẾC QUẠT THẦN là chiếc quạt thần.

Chiếc quạt thần được làm câu chuyện của mọi người trong làng rồi đến tai bà Diễm. Thật bà cũng không ngờ ông chồng lại quá hự đốn như thế. Bà lấy làm xấu hổ lắm. Bà tìm cách khuyên can ông, nhưng vô ích vì nếu ông không đi ăn cỗ thì lấy rượu đầu mà uống. Khuyên can ông không được bà định tìm cách phá bầy chiếc quạt của ông đi, nhưng ông giữ gìn nó cẩn thận lắm, bà không sao của ông. Trong khi ấy thì ông lấy được vẫn đi ăn cỗ bết dấm nọ đến đám kía, dưới cơn mắt khinh bỉ của mọi người và bà Diễm thì càng ngày càng khó chịu vì những câu chuyện người ta nói với bà về đức ông chồng.

Hôm nay mùng bảy tháng ba, ông Diễm vừa ăn giỗ ở nhà bác cả Thúc về. Ông nôn ông vệ, nhưng ông đã nghỉ đến đám giỗ nhà ông lý Hận ngày hôm sau và những đám giỗ khác.

Bà Diễm vẫn tìm cách vừa can ngăn TRONG LŨY TRE• XANH vừa muốn lấy chiếc quạt của chồng sẽ đi đề chồng đỡ đi bê tha nhưng không được.

Bỗng một hôm, trong lúc ông đi vắng, thì ở nhà vì, bất cẩn, ngôi, nhà ngang nhà ông phát bòa. Màng xóm đổ đến của chữa. Vừa lúc ấy thì ông ở đâu sẵn sập chạy về đi thẳng vào đám hỏa, Người ta phải giữ ông lại, nhưng ông cố giằng ra để chạy vào. Ông chưa kịp chạy vào thì người ta đã kéo đỡ được ngôi nhà xuống. Sự thiệt hại

về cháy nhà không là mấy. nhưng ông Diễm thơ thà vì ông bị cháy mất chiếc quạt thần gài ở mái nhà ngang.

CON TRÂU CHẾT TRÔI Xuốt lah đề nh ôn rồng điểu Chẳng biêu từ đâu con trâu lại trôi đến địa phận làng này thì dừng lại.

Làm cho người ta phải ổn ào mãi cả công việc.

Ông lý phải cắt tuần phiên canh con trâu như canh sác một kẻ bị chết vì án mạng. Rồi ông đến tìm ông phó lý, ông tiên chỉ, đề bàn xem nên làm thế nào.

Ông phá lý bảo :

- Thì ông cứ cho đẩy cô nó ra giữa TRONG LŨY TRE XANH sòng rồi nó muốn trôi đi đâu thì đi ch o nó đỡ bập - Thì tôi đã sai tuần đầy nó ra đôi ba lần rồi, nhưng nó lại rạt vào bờ. Và lại nếu mình làm thế làng dưới pó biết nó kêu quan thì mình có lỗi là làm hại • vệ-sinh chung.

Ông tiên chỉ nói :

- Ông lý nói cũng phải, nhưng con trâu nó ở tận đầu trói đến chũ co phải trâu làng mình chêt người. .ta vut ra đâu mà bảo bại vệ sinh chung. 10nh Nhưng ông tin nó dà trôi dên địa phận làng mình nó rạt vào,,lmiah cũng lập bắt trước những làng khá , rồi khúc sông này biết bao nhiêu người ăn Cog đã nước bèo. Hơn nữa sác trệu cũng nằm ở địa phận làng mình rồi bậy giờ với đầy đi làm sao cho tiện.

Rồi ông lý nghĩ nếu cứ bàn ngang mãi thị biết đề con trâu chết nằm ở bờ Ataoy sông đến bao giờ, nển ông đành phải ra dận lại lễ tuào để ông lên quap..

CON TRÂU CHẾT TRÔI Một tên tuần kêu với ông:

- Bầm ông con trâu béo lắm ạ! Ông cũng đừng phải trình báo đâu cả. Ông cứ cho chúng con, chúng con mổ nó ra, những miếng ngon chúng con ăn, ăn không hết thì chúng con bán, còn những miếng ôi thì chúng con chôn.

Những tên tuần khác cũng hứa theo lời của tên tuần ấy, và đồng thau xin với ông lý cho. mổ con trâu. Một tên. nói :

- Nhà ba Nục thịt trâu vừa qua đây, chúng con nếu nó có nhận bán thịt bộ ông cho phép. Ông Lý phân vận nghĩ. Ông trông con trâu cũng thấy béo và có lẽ ngon. đã Nhưng suy đi nghĩ lại, ông sợ ngượng với các ông tiên chỉ, phó lý, nên ông lác đầu và nói :

- Chúng bay chỉ nói nhăng .Trâu chết trương phình như thế này ăn uống Sa0 được, chỉ tỏ thêm bệnh vào người.

- Bầm ông bệnh thế nào được. Cứ 1RONG LŨY TRE XANH lược chia đi mà chấm mắm tôm thì ngon lắm ạ.

Mặc lời những lũ tuần tán tỉnh, ông Quah lý cứ việc làm giấy trình quan. phê vào giấy rồi sai ổng. đệ lên tỉnh chuyển bẩm với quan Tuần. Quan Tuần . sang quan Sứ. Quan Sứ, tư cho ông thú y và lệnh sức cho ông này phải về khám nghiệm đề cho chôn.

Ông lý được ông thú y truyền về phải canh phòng cho cẩn thận con trâu phải mua nhiều vôi bột để phủ lên con trâu lúc chôn. Làm như vậy cốt để tránh bệnh dịch có thể xảy ra cho trâu bò ở trong làng, hoặc bệnh truyền nhiễm có hại cho người làng.

Ông lý thật là lòng đơng. Đã đi hết từ bàn giấy nọ đến bàn giấy kia lại Sà(còn phải sắm sửa việc mua vôi bột.

Quanh quần đấy thì tìm đâu cho ra vôi, ông phải sai người đi mua ở lặn chợ làng bên.

C hiều hôm ấy dân làng được một phen CON TRÂU CHẾT TRÔI nhốn nháo. Có quan với ông thú y về khám nghiệm con trâu chết. Từ ông tiền chi, - đến ông lý ông trưởng tuần, ông phó lý đều phải ra đón quan ở lặn đầu làng. Mấy anh tuần phiên đi trước- đẹp đường làm cho người làng chạy rối rít và trẻ con sợ hãi cuống cuống.

Tuy vậy chúng nó vẫn ngấp nghé để xem.

Quan huyện và ông thú y đi trước.

Bọn hương lý theo sau. Riêng ông lý tạy oằm chiếc roi mây trông hạch dịch lăm.

Những người làng thì thăm với nhau:

- Quan buyện và quan đốc về khám nghiệm trậu !

Mọi người đã đi đến chỗ bờ sông có sác con trâu trôi dạt vào đó. Mùi đã bơi nằng nặng. Quan huyện chỉ đứng đằng xa. Ông thú y đến gần, cầm chiếc gậy chọc vào con trậu và hỏi :

- Con trâu này chết bao giờ ? Nó trôi ở đâu đến ?

TRONG LŨY TRE XANH Hai câu bồi làm cho bọn hương lý nào có ai ngợ-ngạc vì trong bọn, họ biểu nó ở đâu trôi• đến và nó chết tự bao giờ. Tuy vậy ông lý cũng đáp liêu :

- Bấm quah đốc, nó đâu ở làng trên xa kia trộị đến, và xem chừng như mới chết ạ!

Quan đốc gặt gù khen phải, rồi truyền cho chòn con trâu.; Quan bắt phải đào thật sâu và phải đổ vôi bột lên trên.

Rồi quán và quan huyện ra về. Bon hương lý phải theo hai quan ra đến.. chỗ ô, tô.

Con trâu được bọn tuần chôn rất cẩn thận trượng sự trông nom của ông lý. Vôi bột đồ rất nhiều. Bọn tuần vừa chôn con trâu vừa như tiếc rẻ những cái bắp béo. Chúng bậm hực, mà làm việc. Lúc ra về chúng nó bàn với nhau :

- Thấy lý nhà mình cũng lắm truyện:

Việc gì mà phải đi trình quan cho lôi thôi. Cứ mặc bọn chúng mình sẻ nó ra mà nhắm với rượu của nhà hai. Bình CON TRÂU THẾT. TRÔI nấu thì thật tuyệt. Rượu già mà phẩm với thịt trâu luộc thì thật ngon vô kê.

Riêng phần ông lý thì ông lự lấy làm bằng lòng. vì ông đã cử chỉ rõ ra về một tay đàn anh sững đáng. Ông buyện chắc cũng bằng lòng ông. Ông không như những ông lý trưởng khác, nbững , việc trâu bò như thế thì đã mật đi.

đã được :. Ông yên trí rằng con trâu chôn kỹ như thế tất không l6 mùi bôi sông lên mà sinh bệnh tật cho ai được.

Nhưng sáng hôm sau ở chợ làng ông có người bán thịt trâu. Mà họ bàn rẻ lạ. Năm xu một miếng lo lường. Những miếng thịt trâu luộc trông đen đen.

Người ta bảo là thịt trâu chết. Mặc dầu những người đi chợ cũng xúm nhau vào mua mà nhảm rượu. Vừa ăn họ vừa khen ngon như một món sơn bào bài vị nào. Hai rở thịt trâu đầy mà chỉ dành veo

một lúc hết sạch. Người bán về nhà một lúc, lại gánh ra bai rồ sẽ thịt khác. Miếng nao miếng ấy đền luộc chín cá rồi.

TÔI ĐI XIN TRIỆN XIA ẮNg lẽ tôi không viết truyện này, vì vai chủ động ngày say đã quá cũ rồi, nhưng thầy sác om bé tôi ngày nay cũng lại phải qua sái đầu tôi đã đi ngày trước, tôi lại có ý không muốn bỏ câu truyện đi xiu triện của tôi.

Một câu truyện trong lấy trẻ xanh, lại là một câu truyện rôa bàò cười vừa ngó nghĩnh của tuổi thơ nên tối nhớ kỹ câu truyện này làm.

Năm ấy tôi lên mười tuổi. Tôi đang học lớp ba trường kiêm bị phù tôi.

Ngày xuân vừa hết. Hoa soan tây đã lác TRONG LỬY TRE XANM đặc nở. Mùa thì đã đến. Kỳ thi sơ học COM B& yếu lược phù tôi năm ấy mở vào ngày mốt hai •hai mươi tám tháng năm tây. Học trò gian Tà các trường chỉ còn bạn hai tuần lễ nữa Nghĩ đề nộp đơ ứng thí. Tôi cũng là một nHốc I trong những số thi-sinh. Ông giáo lớp ở tỉnh tôi ra lệnh cho chúng tôi ba ngày phải bao, lấy đủ các giấy má nộp cho ông đề ông chẵn.

đệ của cả lớp lên ông đốc trường. đã Hln) Giấy má đi thi sơ-học-yếu-lược còn có gì, ngoài, cái đơn xin thi và bản giấy khai ,sinh. Tôi thiếu bản giêy khai sinh.

Ngày thứ năm được nghỉ, tôi mua me được hai tờ mẫu giấy khai sinh mất bốn \xu về biển đủ tên tuổi họ ngày sinh - tên tháng đẻ, những người làm chứng, Tre Nhày tệ tối. Mẹ tôi cho tôi năm hào .

đề rồi đi lấy giấy khai sinh về nộp đợn thì. Cho tôi năm hào, tẹ tôi đã tính rộng cho tôi đủ tiền ăn quả uống nước đề lên tỉnh xin chữ ký và giầu quan sử.

Làng tôi cách tỉnh ly tám cây số Đi mất hai tiếng rưỡi đồng hồ thì lời nơi, TÔI ĐI XIN TRIỆN không phải mất tiền xe pháo gì cả. Ăn cơm sáng ở phà rồi, ra đi. Tôi phải mua mất hai cái tem, giá mỗi cái 0\$18 đề gián rào giấy khai sinh, hết tất cả 0\$36.

Nghĩa là tôi cò được 0\$14 đề uống nước lúc đi đường và ăn bữa quả trưa ở tỉnh. Bữa quả cho già giặn hết một hào., còn bốn xu sống nước thì thừa chán. Chiều về lại ăn cơm nhà. Mẹ tôi thật đã tính toán kỹ lưỡng cho tôi rồi, nhưng mẹ tôi không nghĩ đến giấy khai-sinh trước khi lấy chữ ký quan sử phải có chữ ký của lý trưởng ở làng, hoặc giả mẹ tôi có nghĩ đến, nhưng cho rằng tôi cứ mang giấy khai-sinh đến thì lý trưởng ông lý phải áp triện, vì chẳng lẽ tôi trẻ con, lại còn phải đưa tiền chèn lá nứa hay sao. Nhà tôi ăn cơm sáng sớm lắm. Mới sáu giờ sáng tôi đã quần áo hăn hoi để chực đến nhà ông lý xin triện rào, giấy khai sinh. Tôi xong xuôi nghĩ đến số tiền một bào tử được tiêu một mình thỏa thích. Xưa nay có bao giờ trong TRONG LUY TRE XÃNH tôi có nỗi .lấy năm xu đâu. Mẹ tôi thấy tôi vội vã muốn đi sớm thì mừng:

- Mời bánh: mất ra, ai người ta đã ngõ dậy mà mày đến xin triện từ bây giờ.

Tôi năn lòng ở nhà một lát, rồi khi mẹ tôi đi chợ, là vội đi ngay, cầm một mạch đến nhà ông lý.

Người nhà ông lý đã dậy cả rồi vì tôi thấy công, mở. Tôi gọi tên thằng Năm còn ông lý, thì có anh người nhà chạy ra. Tôi hỏi đến

ông lý. Anh ta hỏi tôi đến làm gì. Tôi đáp lại là đến xin triện vào giấy khai sinh. Anh la chạy vào một lúc, rồi chạy ra giả nhời tôi là ông lý đi vắng.

Tôi lủi thủi ra gốc đa đầu làng, chơi đánh bi với lũ trẻ con quen, vừa chơi vừa luou năn đến tởm chị lo rơi mất năm hào mẹ tôi cho. Tôi nhớ rõ ràng là có một, đồng bảo đối, bai đồng năm - xu, một đồng hao một và một hào xu trinh. Tôi chơi bi một lúc chừng lâu TÔI ĐI XIN 1 RIỆN lâu, tôi lại quay trở lại nhà ông lý. Làn này ông lý cũng lại đi vắng. Tối lại quay đi và một lát tôi lại đến. Không biết hôm ấy ông lý bận việc gì mà đi vắng lâu thế. Tôi chỉ lo không lấy được triện buổi sáng thì làm thế nào mà lên tòa-sử lấy dấu quan sử cho kịp. Mặt trời lên đã cao lắm rồi. Tôi đi lại mãi và chơi nghịch bụng đã thấy bơi bơi đôi đôi. Những bạn đánh bi sủa tôi chúng nó sắp sửa về lín cơm trưa cả rồi.

Tôi lại trở lại nhà ông lý làn nữa.

Anh người nhà thấy tôi lần này thì không trả lời lủi tể nữa mà mắng tôi: T - Đến làm gì mà đến lảm thế. Đã bảo ông lý đi vắng mà cứ nheo nhéo gọi cửa mãi.

Biết thaạ phận mình, tôi không giám nói lại, chỉ lễ phép bảo :

- Thế thì tôi ngồi chờ đây bao giờ ông lý về tôi xin triện vậy.

- Ngồi đây à, ngồi đây là thế nào ?

Ngồi ở ngõ rồi chó nó ra nó cắn sỏ TRONG LŨY TRE XÁNH ruột ra lại kêđ.

- Thì tôi đứng quanh đây vậy. Tôi cần lấy giấy khai sinh để đi thi. Tối chờ hao giờ ông lý về thì tôi xin.

Anh người nhày mặc tôi, đồng của đánh sầm một cái rồi đi vào. Tôi kiện- trí chờ, nhưng chỉ/ độ mười phút sau bỗng thẳng Nam, ra giặt tôi và bảo:

- Thày lớ có nhà, nhưng thày tố bận. Bây giờ thày tố sắp ăn cơm sai tố ta bảo đảng ấy hãy đi về đi, đến chiều bảo thày đảng, ấy, lại mà xin triệu cho đảng, ấy.

-Nhưng tôi không về. Tôi, bảo thẳng Nam :® - Thế đảng ấy không biết là ngày bao "mai tờ phải nộp giấy khai sinh của tố cái cho thày giáo a; Đảng, ấy vào nói với thật cứ chờ ở đây; bao thày đảng ty là lớ" giờ thày đảng ấy ăn cơm xong tố vào xin triệu cũng được.

Htiện Thằng Nam đi vào, rồi một lát nó ra Tôi giặt tôi vào nhà và bảo:

TÔI ĐI XIN TRIỆN > Thôi thày tố bảo tố ra giặt đảng ấy ay vào, đề cho đảng ại triệu, bắt đảng chờ mãi tội nghiệp.

Tôi thấy ông lý tự tế với tôi quá. Tôi theo thẳng Nam vào nhà nó. Nhà nó sabg quá. Sàn gạch tường hoa đẹp lắm.

Từ bẻ tôi chưa thấy chỗ nào sang và đẹp như thế. Có cả những lồng họa mi, có cả những chậu cảnh.

Tôi lạy chào ông lý. Ông lý gật lại tử tế lắm. Tôi đưa bai tờ giấy khai sinh ra: Ông cầm lấy, ký, tên và đóng triệp vào, rồi ông bảo tôi:

- Có: mang tiền triệu đi không ?

Tiền triệu, sao ở nhà không thấy thày mẹ tôi nói gì đến. Tội hỏi bết bao nhiêu, thì ông lý bảo hết mỗi cái một bào hai cái hai hào.

Tôi thú thật là chỉ có hào tư thôi. Ông lý bảo: trò - Thôi căng được, cậu là học thì tôi cho cặn sâu xu, chú lệ tiền triệu cứ dùng mỗi cái một hào đấy?

Tôi sung sướng cảm ơn ông lý ba TRONG LŨY TRE XÁNH bốn bận, định ninh rằng ông lý từ lệ với tôi là vì tôi là bạn của thằng Nam, cho nên ông mới cho tôi sáu. xu như vậy. , Trời đã trưa trưa. Mặt trời đã lên đến đỉnh đầu. Được triệu của ông lý . rồi, tôi không nghĩ gì đến đói nữa. một mạch đi thẳng lên tỉnh chỉ lo. không kịp giờ của tòa sứ thôi. Đã đành trưa hôm ấy tôi nhịn đói, nhưng đến cả khát ,tôi cũng không có tiền uống nước, mặc dầu trời nắng trang trang. Lúc tôi tới tỉnh vừa hai giờ chiều. Tòa sứ vừa mở cửa. Tôi múa tem gián vào giấy khai sinh và đưa vào. Độ nửa giờ sau tôi đã được gọi vào để lấy giấy khai sinh ra. . Tôi ra về. Lần này vì vừa mệt vừa đói vừa khát nên tôi đi hơi chám hơn lúc đi. Mãi đến gần tối tôi mới về tới nhà.

Lúc nói chuyện lại với thầy mẹ tôi, tôi tấm tắc khen mãi ông lý tù tể đã cho tôi sáu xu tiền triệu.

Tôi lấy làm lạ khi thầy tôi rửa ông lý là « đồ ăn bần ».

ĐI LẤY PHẦN ÀNG tôi có bốn giáp : Giáp Đông, giáp Giữa, giáp Bắc và giáp Già.

Hàng năm mỗi kỳ xuân tế, thu lệ, kỳ- thần, cơm mới hoặc giỗ hạn trong làng vẫn có phần chia. Phần chia cho người nhớn đã đành, cả đến trẻ con làng tôi cũng có phần. Tuy phần trẻ con chẳng có gì, chỉ một nắm xôi nhỏ và vài sợi thịt gà, nhưng trẻ con chúng tôi đứa nào tranh xin được nắm phần đều xưng xướng lắm.

Làng tôi dân đông và lệ làng trong những tiết kỳ, tiết lễ, những người đến tuổi được nhích từ bàn dưới lên bàn TRONG LÚY TRE XANH trên đều phải có mâm xôi con gà lễ thánh trình làng. Mâm xôi con gà đó dùng để chia phần. Người giáp nào thì cô xôi con gà chia cho giáp ấy.

Lúc tế thì tế chung, nhưng lúc chia phần thì chia riêng Giáp nào có nhiều người đến tuổi phải nộp lệ thì giáp ấy có nhiều cỗ xôi, và lễ tất nhiên là phần của giáp ấy to. Phần người nhón to đã đành, nhưng phần trẻ con cũng to mới thú cho trẻ con chúng tôi chứ.

Năm ấy tôi lên chín, Tuy đi học trường kiêm bị, nhưng những ngày làng có lệ tôi đều ra đình đợi lấy, phần, dù có phải nghỉ buổi học. Tôi là con trai giáp Đông. Như lệ giáp đã nói, giáp tôi quả đông người hơn những giáp khác yà cỗ xôi cũng nhiều hơn những giáp, kia.

Năm ấy, kỳ qlệ xuân tế, làng tôi có đến hơn hai chục cỗ xôi và riêng giáp tôi có đến mười cỗ xôi đầy. Trong những mâm xôi đầy tù u, trông những con gà to lưỡng đứng trên mâm xôi., lẽ ĐI LẤY PHẦN trẻ con chúng tôi đi lấy phần đĩa nào đĩa ấy. có vẻ thêm thường lắm.

Trong lúc các quan viên tế, đáng lẽ chúng tôi xem tế, thì chúng tôi đứng bàn nhau những mảnh khố để lát nữa đứng cướp phần cho nhiều. Tôi đe những đứa trẻ khác nếu chen tôi, tôi con frong sẽ ục cho và tối sẽ rù trẻ xóm đón đường đi đâu chúng tôi đánh.

Giáp nào cũng vậy, phần người nhón thì tính theo đầu người mà chia ra, còn phần trẻ coo, vì số xôi ít mà trẻ nhiều nên không thể chia cho hết lượt, đành phải năm lưng, năm xôi nhỏ, đề~ hai người

đứng phát, một- người đội dua mâm còn một người nhặt phần cho lũ trẻ. Lúc chia phần thường chia ở thềm đình cho nên có đứa trẻ danh quải, thường chèo búa lên xà đình mà cướp sôi. Quang cảnh lúc chia phần thật là hỗn độn. Lũ trẻ con đứng ở dưới thềm giơ những bàn tay bé nhỏ lên xin phần, miệng thì gà: • TRONG LŨY TRE XANH - Cho tôi xin năm phần; cho tôi xin năm phần !

Có đứa bị chen-thích ra xa quá vừa gọi vừa khóc - Có đứa vừa xin được năm phần xong bị cướp mất thì vừa chửi vừa kêu:

Tế thần đã xong. Các người nhón, giáp, nào đi giáp ấy, xúm nhau vào. những cỗ sôi, người chặt thịt gè, người sẻ cỗ sôi. Hai thân ba những cỗ sôi ấy là phần người nhón. Những phần người nhón trọng rất hậu, mỗi phen được mấy miếng thịt gà to. Còn phần trẻ con thì phở và chỉ có vài to thịt gà mà người ta sẽ vụn ra bóp vào nằm sôi.

Giáp tôi đồng người nhất, nhiều phần nhất, nên việc chia sẻ có hơi lân hơn những giáp khác. Trong lúc các giáp bắt đầu chia phần thì giáp tôi vẫn còn đang sẻ thịt. Như thế có sốt ruột hay không.

Giáp Bắc chia phần đầu tiên, rồi đến giáp Giữa. Thấy những trẻ con giáp khác được sôi cầm ở tay, anh em trẻ ĐỊ LẤY, PHẪN ALL118 con giáp Động chúng tôi càng mong cho công việc của phũng người phốp ở giáp tôi chóng: xong.

Bồng Rễ , đến kiếp Già, chia phần. trai bác cả Xuất rử thăng cu Kỳ con tôi bảo: 3đ đ Đằng ấy a, chúng ta hăn đắp, gáp Già xipápban đã đi.

- Xin thế , Bảo được, tớ .với, đang ày - ở giáp Đông chứ có ởgiápù Giảo đầu. biel. "Chung hainhr - Cần pì, ai nhận là con trai giáp Già

là được? Tớ bảo tớ lắ con cầu Phấn tớ và đăng đy củ bảo đăng ấy là cháu ông bá đăng lý.

Tôi phục thằng Rý lá khôn Hà tôi nghe theo nó đến bực thêm của:giáp Già Hai người nhớn đang cổ giữ mâm sôi cho khỏi lật và lũ trẻ con đang xúm xít lại mà xin phần. Có đứa kêu, có đứa gói, có đứa khóc, và cũng có đứa cười. Có đứa đoạn hại ba, păm sội cầm ở lạy rồi, có đứa ,chua đuợg tầm nào đả. Những đứa, đươg, phân rội, người ta TRÔNG LỬY TRE XANH dubl° chừng nó rá dăng trước thì chúng nó lại vào đắg sau. Đứa nào khỏe chen đứa ấy xin được nhiều phần., Tôi và thằng Kỳ vào hang trẻ con hơi khỏe mạnh nên chúng tôi cứ chen bừa vào và đến được ngay chỗ chia phần:

Trông thấy thũng Kỳ," người lá bỏi nó là coa ai thì nó nhận nó là con ông Phán, cau nó, thế là mó trọi năn phần.

Và tôi cũng được một năm. Chúng tôi pộn lai và mỗi đứa ra, chúng tôi lại chúng tôi được thêm bắm phần nữa thì mắ mắ sôi chia của giáp Già vừa bết. 6 Tôi và thằng Kỳ sung sướng giắt nhau lại chỗ bực thêm của giáp Đông, Chùng • tôi lấy khăn mặt bọc phần của chúng tôi lại, đề xin lấy mắ xuất phần của giáp Đông. Chúng tôi mau tranh nên mỗi đứa lại được thêm mắ năm phần nữa.

Chúng tôi về nhắ, nòi truyện lại sự gian l48" trong việc lấy phần ai cũng AT IT leben lá chung tếp khôn. Gó ai biết đâu ĐI LẤY PHẦN rắg lời khen ấy chỉ gây cho chúng tôi cái óc sôi thít từ ngày bé. Và tại sao đến ngày nay người ta vẫn còn tranh miếng đĩnh chung ở trong lũy tre xana.

DI T CponH AtaLo cOU.DLP HẰNG XÓM LẮNG GIỀNG em xa mua lánh giềng gần». Đã gọi là tục ngữ thì còn mấy khi sai. Hàng xóm lánh giềng tối lửa tắt đèn có nhau. Nào những khi vui, khi buồn, cần phải có nhau để chia ngọt sẻ cay. Vui mà vui một mình thì cái vui trở nên tẻ, buồn mà buồn một mình thì cái buồn càng nặng nề tẻ tái.

Nhiều người khi mới di cư đến một nơi nào, điều trước nhất sau khi an toàn nơi ăn chốn ở, là đi làm quen với lân bang. Xa lạ còn thế huống chi là những người quen thuộc đã sống với nhau từ TRONG LŨY TRE XANH thuở nhỏ, tất nhiên là cái nghĩa lương lão tương trợ càng thêm giầu nặng hơn.

Bác cả Năm với ông hai Khuyến là người một làng, chung một xóm và liên ngõ với nhau. Tuy một bên là ông, một bên là bác, nhưng họ đối với nhau cũng không vì cái tuổi chênh lệch chút ít mà kém về thân thiện. Họ vẫn giúp đỡ lẫn nhau, nếu sự giúp đỡ đó không thiệt đến và cũng không lợi cho bên kia. Thí dụ họ như ngày bọp làng về mà ông hai "sáu phần thì thế néo bác cả Khuyến sách Năm cũng tranh lấy để gói cùng: với sâu của mình sách về tận ngõ hộ ông hai. Báo bảo ông hai: (xt nm, Ông đưa cháu sách về cho. Ông đi lộ không cho nó thông dung, tội gì tay sách phần cho vương vãi.

Lẽ tất nhiên ông hai đưa cho bác cả a. cầm hộ mình sâu, phần để được đi đứng tẻ có bề đường hoàng chứng chạc ra xẻ một nướng quan viên bên. Về đến ngõ bao giờ bác cả cũng trả lại sâu phần của ông hai • HÀNG XÓM LẮNG GIỀNG một cách phân minh, tuy đôi phen báo (nong. cũng lầm đưa sâu phần bên của mình cho Lon, người nhà ông hai cầm về, và mang sâu đến là phần to của ông hai

về đưa cho bác Hliền Năm gái. Bận nào mà ông hai biết rằng một bác cả đã hành vi một cách đứng đắn như vậy thì ông chỉ nói: i mà - Thắng hẳn thật, tưởng nó tử tế, ai lăm ngờ nó dụng tâm đôi lấy sâu phần to đến hơn của mình Và những lần khác bao giờ trước khi hai trao phần cho bác cả, ông hai cũng vừa cười vừa nói:

Sầu Ông - Sân phần của tôi to hơn của báo đây.

Hay lát nữa thắng cu nhà bác chạy ra, bác lại đưa lăm cho nó phần của tôi thị con tôi thiệt đấy nhé !

Báo cả Năm cũng chẳng vừa. Bắc vừa cười vừa mới bảo ông bai Khuyển : : ca - Ông tính chán là người chứ có phải là chó đầu mà lại nhận lăm của con ông thể. Tính châu bao giờ cũng bằng, của người là của người, của mình là TRONG LŨY TRE XANH • mình. Có cái đồ tham nó mới đem của người làm của mình.

Đó là một câu bác Năm nói móc ông hai. Nguyên ở vườn nhà bác Năm có cây ai la vài cành sang nhà ông bai. Những cành ời đó cũng có sai quả, nển khi ổi chín, ông hai vẫn sai con trẻ rạ chọc và vọt nát cả cành tuồng "Đã lấy ôi người thì thôi, ông lại thường nội bần sáng bên ,cạnh phúng câu châm chọc :

Tết 44- Chúng mày cá chày đi, Ổi la sang bên này là của nhà mình. Đứa gào mà lòi thôi thì đã có tao gang hong ra, Canh ôi phổ sang bên này lá rung rắc sần, đã kbo khong bài sừng quúi đết là phác !

Những lời đó bác cả Năm nghe được chỗ hàng xóm làng hết, nhưng chẳng lẽ Hòn giềng còn biết nói sao được nữa.

đốp đãi nêm đi, hòn chỉ nời lặn, cối tỏ khơi. nởi đi thì nhẹ mà nời nói lởi thì rặng, ấu là cứ nhịn quách đi là bốn. Một sự nhịn là chịn

sự lành kia mà. * Tày nhạ, nhưng bậc cả Năm vin tím HÀNG XÓM LÁNG GIỀNG cách trả thù những câu vói móc và làm thế nào cho khỏi thiệt những giá ôi ở các cảnh la sang phà ông hai. Tuy có một làn đối được sấu phần tỏ hơn thật, nhưng vẫn chưa bà lại được những quả ôi chio thơm.

Về phần ông bai, thì ông cũng không chịn kém báo cả. Ngbĩa là đôi bên vằn hấm bè nhau, nhưng vẫn eu sử vởi nhan rất mực tử tế. Họ vẫn giúp đỡ lẫn nhau.

Đã có lần ông hai sang trồng non cập thóc bộ nhà bác cả, rồi nhân tiện vay nhờ một ít thóc ăn. Đã có lần bác cả khơi cống giúp nhà ông bai cho thông nước, nhưng vì bác khơi vùng về, nên nước không những không thông mà . lại còn đọng ở chân tường nhà ổng hoi. de đắp nổi bác tường sạt đổ Tử tế thì bo vẩn tử tế với nhau nhưng tìm cách hại ngấm nhau thì họ vẫn không quên. ca Rồi bụi chuối nhà bac có boa.

Hoa chối quả: Đại dọt nhất là bông boa TRONG LŨY TRE XANH chuối đáng lẽ cứ ở trong vườn nhà bác cả lại trổ sang sân nhà ông hai. Béc cả quy rằng biết bụi chuối nhà mình có boa và hoa lại thiên sang nhà ông bàng xóm thân mật nhưng bác cũng chưa cần để ý vì chiếu hoa chuối mới ra được có bai nải. Bíc vẩn định bụng, nếu buồng chuối được độ chục nải thì bác sẽ cắt hoa đề làm nộm. Cái trò hoa chuối mà nộm với vùng, giá và đậu phụ sống thì ngon làm. Vắt ít tranh hay có ít đấm vào thì ngon tuyệt.

Bằng đi một hóm bác không ra vườn.

Ngày hôm sau bác ra vườn thì bác bắt gặp ông hai Khuyến vừa đưa giao lên cắt chiếc hoa chuối mà cả buồng chuối mới được có ba

nải. Thấy bác, cả, ông hai bắc không hề bối rối, ung dung bảo Dừa
- Bác cả ạ, tôi cắt hộ bác cả hoa nấy Đột :

đi, không hề nỡ ra nhiều nải thì chuối nó còm, không được mập !

Ông hai nói một cách tự nhiên quá; khiến bác cả vừa tức.vừa tiếc
của, nhưng chẳng lẽ còn nói làm sao bây giờ. Lặng HÀNG XÓM
LÁNG GIỀNG yên độ vài giây bác cả mới trả lời ông hai :

- Vâng, cảm ơn ông, không có thì cháu không biết đâu. Cháu cứ
định chờ được độ mười nải thì cháu mới cắt hoa đi.

Nhân tiện, thôi ông đã cắt bộ thể thì nhờ ông nộm hộ cả nó đi 1,
Cầu nói sơ mớí đi, bác cả yên trí rằng ông hai sẽ thẹn thùng hoặc
ngượng. ngịu. Không ngờ ông hai lại rất bình tĩnh đáp một cách
rất chậm rãi :

-H không được! Hoa chuối tây thì nộm ăn ra chết gì, nó chỉ sào mớ
là tốt.

Bữa chiều hôm nay lồi sẽ bảo cháu nó sào nhiều mớ. Ngon lắm !

Nói xong, ông bẻ cái boia chuối về, mặc bác cả Năm đứng tần ngần
nhìn theo.

Thế là bác cả lại bị thêm một vố cay nữa với ông hai. Lão mựu đa
kẽ, hơn một ngày hay một trước thật. Ông hai kè hơn tuổi bác cả
Năm cũng là phải. Ông chơi khăm cho bác nhu thế kè cũng đáng
lắm, vì cốt để cho bác sáng mắt ra.

Nhưng chẳng lẽ bác cả cứ chịu mãi TRONG LŨY TRE XANH nhờ
thể hay sao. Chẳng hoa ra hèn lắm ,à! Có bảo giờ bác cả Năm chịu
hước lép như vậy với ai đâu. Bác im đi, chẳng qua là bắc đang tính

kể trả thù đấy thôi. . Dịp đầu may mắn lạ thường. Con gà mái đẻ nhà ông hai Khuyển lạc sang vườn nhà bác cả. Chẳng nói chẳng rằng, bác sai người quăng chết con gà. Rồi bác làm thịt ăn như là gà nhà, vậy, duy bác chặt bởi lại một đùi nguyên chưa vặt 16kg. Rồi sau khi cả nhà bác đã sơi hết con .gà, bác mới đem vặt cái đùi gà kia cho chó nhà bác nhai. Lúc con chó đang mài nhai cái đùi gà ấy, thì bác hồi hoàng gọi ông hai Khuyển ra chỗ bờ tường chỉ cho xem và nói :

- Chẳng biết gà nhà ai mà chó hỏ nhai phí thế kia. Ông xem có phải gà bêa ấy không ?

Ông hai nhìn đến cái đùi gà, mới biết đấy là gà của nhà mình: Ôngsrqt suyê con chó, đáng chừng muốn nhặt lại chiếc đùi gà.:

GÀ CON AI vợ chồng bác xã Thế bàn nhau:

- Đấy bu mấy thử nghĩ xem, như thờ có nên không. Bây giờ vợ chồng mình nợ ông bà ấy ngót ba trăm bạc, biết bao giờ mà trả cho xong. Nay ông bà ấy muốn xin con Nguyệt nhà mình cho cậu Tuệ đăng ấy, tôi trông nên lâm cáu. Đã đành rằng mình trừ được món nợ mã con mình vào cửa ấy cũng sung sướng. Cậu Tuệ là con trai trưởng nhà ấy, sau này cái gia tài ấy còn xẽ may si dugo pữa.

TRONG LŨY TRE XANH - Thầy mày nói thế cũng phải, nhưng tôi chỉ sợ như vậy người tá sẽ bảo là mình báo còu trừ nợ. Hơn nữa, bà ấy tôi xem cay nghiệt lắm, làm đậu nhà ấy chỉ vất vả thôi chứ chắc gì sung sướng.

- Sao lại không sung sướng. Nhà nó giàu, chắc thế nào cũng mái mặt bờn dhà khác. Vất vả thì tôi xem ở nhà mình con, Nguyệt nó lại không vất vả aơn à.

Còn như e ngời ta mĩa la gã con trừ sợ thì bụ mày đừng lo. Khi cưới, mình bắt đũa tiền hần hoi tử tế rồi mình trẻ sau.

Như thế còn ai biết đầu !

-, Thôi thị thy thấy mày đấy. Tối đàn bà, truyện trăm năm của trẻ lệ việc trọng. tôi không muốn bàn đến.

"- Tôi thì tôi gà l° Thế là ngay chiều bốm ấy, bác xã Thế bảo cho Nguyệt biết cái tin ấy. cái tih báo định gà nằng cha Tuệ, cob trai ông bà bá Diệu. Nguyệt giấỵ này người lên.

Nàng không ngờ cha nàng lại định GẢ CON abung bán nàng như vậy. Nàng năm nay mười bốn tuổi, nhưng con nhi làm ăn rên bt ly nàng có cái vóc người rất đầy đà. Mà a abà Tuệ thì còn bé hơn thằng em thứ bá nằng là Xuân. Tuệ cùng đi học trường làng với Xuân. Theo lời :Xuân hình thoàng về vẫn khoe thì Tuệ vừa học rồi LÀ DỎ lại vừa lười. Chỉ được cái còn nhà giàu Nhưng con nhà giàu mà làn gi! Nằng lấy mita chồng chù có phải ly cút Lấy anh đầu on à. chồng đề chiều shiới phải giấỵ chồng đi rửa chân thì chẵn, buồn lắm à. Hón nữa, hà bá Diệu xưa nay yấn là người" cay" nghiệt, dân trọng cáng đều biết tiếng.

Cha nàng định án nàng vào làm dầu của ấy tức là, cha nàng đầy ải nàng. Ở nhà quê, giàu lắm thì lại càng nhiều việc. Về làm dâu nha ấy chỉ lô vật và, và tuy vớt • và mà không hòng kè công Bêy giừ ở nhà tuy Nguyệt công vất vả thật, nhưng la) Nguyệt càng vất vả bao nhiêu thì, càng giúp đỡ cho cha mẹ đỡ túng chừng ấy. Vất vả phụng Nguyệt cũng vui lòng V sự vớt rà đự 14 1R: CPIRH HLAB BUỐN TRONG LŨY TRE XANH Mẹ nàng nhiều kbi thương nàng vẫn bằng bảo nàng nên nghỉ ngơi cho đỡ nhọc, nhưng bao giờ

nàng cũng tươi cười bảo mẹ - Thưa để để con làm cho xong việc này đi đã!

Tuy nói thế, nhưng xong việc nọ thì nàng mớ tới việc kia, luôn chân luôn tay.

Về làm dâu nhà người ta thì mình lặn lội chỉ lợi cho người ta nhiều. Và lại Nguyệt đã rõ bà bá Diêu muôn cưới nàng cho con trai là chí tham nàng chịu khó. Tuy bấy giờ bà thường bảo là lấy người về để đỡ đàn bà, nhưng kỳ thực, Bà cưới nàng dâu về cốt để làm một người đầy tớ không công.

Hơn nữa, Tuệ mới có gần mười tuổi, kém nàng một chục năm chẵn. Nặng nghĩ đến những câu ca dao trẻ con trong Hàng thường vẫn hát : • Em thàm giàu em lấy thằng bé tt ti. a Làng trên xã dưới thiếu gì trat lơ Đem thân cho thằng bé nó giày vò GÀ CỜN DV « Mùa đông tháng giá nó nằm co trong lòng.

« Mang danh là gái có chồng. •* Chín đêm trực tiết năm không cả mười « Nói ra sợ chị em cười " Mà hồng bỏ quá thiệt đời xuân xanh...

Nàng không thê nào lấy Tuệ được.

Nàng nói với cha :. 0 - Thưa thầy, con chịu thôi, con không lấy thế. Con bằng lòng này con lấy cái thắt nhải ranh ấy để làm gì.

- Còn lấy để làm gì nữa. Lấy để làm chồng. Nó bây giờ nhải ranh nhưng rồi nó sẽ nhón. Và lại nó bề nhưng nà nó giàu. Làm dân nhà ấy sung sướng chán con 3.

- Xung xướng con cũng không lúy nó. Thầy bu gả con cho ại thì con nghe, chủ gã con làm đầu nhà ấy thì con xin.

Nhà nó càng giàu bao nhiêu nó lại càng cay nghiệt !

Mặc lời con gái phân trần, bác xã Thể không biết. Bác chỉ biết bác là bố thì TRONG LŨX TRE XANH bác có quyền muốn bắt con gái lấy ai thì nó phải lấy người ấy -Bác hơi sảng giọng m Mày không lấy mào kẹ mày, tao cứ gả. Con không có quyền cưỡng lời cha mẹ. Cha mẹ đặt đâu con ngồi đấy. không lấy nó cũng không xong !

Nguyệt nguy nguy đi xuống dưới nhà. Nàng không thể * chịn được cuộc phối hợp như thế. Ép đầu ép mỡ, ai nỡ ép duyên. Sao cha mẹ rằng lại muốn N lệt nàng phải lấy cái thằng ranh con nhũ thế. Người ta vẫn nói :

" Chồng nhón vợ bé mới xinh gò8 Chồng bé vợ nhón ra tình chị em
1 »

Tôi thân Nguyệt bơi rắm rút khóc.

Mặc dầu tàng khóc, mặc dầu nàng không búng lòng, cha mẹ nàng vẫn gả uàng cho con trai ông bà bá Diên đề trừ món nợ gần ba trăm bạc. Thật là người ta sò mũi nàng kéo đi như kéo một cón trâu: Mỗi kỳ ăn hỏi, xin cưới là một lần chỉ nàng khóc, phung cha nàng GẢ CON điểm nhiên trước sự khóc lóc của nàng Cha nàng sên trí rằng nàng về làm dâu nhà giàu sẽ sung sướng..

Hôm dẫn cưới, nàng còn khóc ở trong , cầm roi chỉ vào mặt nhà. Cha nàng nàng :

- Mày có đi bay không? Mày định để sao mà người ta nhõ vào mặt giao bay ngồi đấy khócl in IC Nàng đành miễn công mặc quần áo re lê tơ hồng.

Và đám cưới vẫn cử hành với chữ rẻ đứng vừa đến nách cô dâu.

HO:

A0 TẠI NHÀ TIN THỤY- IN PHỐ" T HÀNG KÝ, TRỐNG - HÀ -NỘI,
XONG NGÀY 15 THÁNG CHẠP NĂM 1944 NHÀ XUẤT BẢN HÀN-
MẶC Đã xuất bản Nguyên Hồng : (hết) Hai giòong sữa Xuân và Sinh
Thanh Tịnh : (bết) (bết) Trọng Lang :

Thầy « Lang »

Làm dân Trọng Lang :

Toan Ảnh :

Trong lũy tre xanh 4,00 Đương in Nguyễn Tuân :

Yêu Ngôn Huyền Kiếu :

Gió đông gió tây Sẻ in Tô Hoài :

Xóm ao Sen Nguyễn Tuân :

Chu Ngạn Khê : (một cuộc đời) 26, HÀNG QUẠT - HANOI